

Kế hoạch chủ đề: Bản thân

THỰC HIỆN: 4 TUẦN

Thời gian thực hiện: Từ ngày 10 – 10 đến ngày 04 – 11 – 2011

MỞ CHỦ ĐỀ: “BẢN THÂN”

1- Mục đích, yêu cầu.

- Luyện kỹ năng chú ý quan sát nhận biết đặc điểm của bản thân, môi trường trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng nhằm phát triển tư duy ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ trò chuyện biết được tên trẻ, tên các bộ phận cơ thể, nhận xét về bản thân trẻ. Sở thích của trẻ, trẻ biết vì sao trẻ lớn lên và khỏe mạnh.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý bạn bè giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường sạch sẽ.

2- Chuẩn bị

- Tranh vẽ trẻ, cơ thể trẻ, nhu cầu của cơ thể trẻ, các hình ảnh về môi trường.
- Các bài hát, bài thơ về chủ đề bản thân.
- Đàn hoặc máy tính có ghi các bài hát về chủ đề.
- Ghế, chiếu đủ cho cô và trẻ.
- Bút giấy.
- Trẻ được làm quen bài hát, bài thơ ở mọi lúc mọi nơi.

3- Cách tiến hành

a- Trò chuyện với trẻ về cơ thể trẻ:

- Cho trẻ đọc bài thơ “ Cô dạy ”
- Trò chuyện với trẻ về bài thơ, về trẻ:
 - Con tên là gì ?
 - Ngày sinh nhật của con là ngày bao nhiêu ?
 - Trên cơ thể con có những bộ phận gì ?
 - Các bộ phận ấy có chức năng, nhiệm vụ gì ?
 - Con là bạn trai hay bạn gái ?
 - Con cần những gì để cơ thể phát triển khỏe mạnh ?
- Ngoài những chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể chúng mình cần có yếu tố môi trường, môi trường trong lành xanh – sạch – đẹp sẽ giúp cơ thể chúng ta phát triển tốt hơn.
- Muốn có môi trường xanh – sạch – đẹp chúng mình phải làm những gì ?
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn đầy đủ chất, ăn hết suất, giáo dục cho trẻ khi giao tiếp với bạn bè phải nhẹ nhàng, quan tâm và giúp đỡ bạn, biết chăm sóc và bảo vệ cây cảnh, hoa trong sân trường, biết bảo vệ môi trường không vứt rác bừa bãi, vứt rác vào thùng và đúng nơi quy định.

b- Cho trẻ xem tranh vẽ về cơ thể mình và những yếu tố môi trường.

- Cô đưa tranh cho trẻ quan sát
- Bức tranh vẽ gì?
- Trong bức tranh có những gì?
- Lần lượt đưa từng tranh cho trẻ quan sát.

c- Tô màu tranh

- Cô giới thiệu tranh
 - Hướng dẫn trẻ tô màu tranh theo yêu cầu của cô.
 - Nhận xét kết quả.
 - Giáo dục trẻ giữ vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường, biết yêu quý bản thân mình.
 - Nhận xét tuyên dương
-

A. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

*** Dinh d- ỡng sức khỏe.**

- Biết lợi ích của các nhóm thực phẩm, ăn uống đủ chất, hợp vệ sinh và đúng giờ.
- Biết đề nghị người lớn giúp đỡ khi bị khó chịu ốm đau.
- Nhận biết và tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm đối với bản thân.
- Biết làm một số việc đơn giản tự phục vụ cá nhân: rửa tay, lau mặt, mặc quần áo.
- Biết giữ gìn vệ sinh thân thể chân, tay, răng, miệng áo quần sạch sẽ.

*** Phát triển vận động.**

- Có khả năng tự phục vụ bản thân và biết tự lực trong việc vệ sinh cá nhân và sử dụng 1 số đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày.
- Hình thành và phát triển một số kỹ năng vận động : ném xa bằng một tay – chạy nhanh 10m, trèo lên ghế - xuống ghế, tung bóng.
- Rèn luyện và phối hợp nhịp nhàng các cơ chân, tay cơ chân qua các bài tập vận động và trò chơi vận động.
- Rèn luyện sự phối hợp khéo léo giữa tay và mắt.
- Biết vận động cơ thể theo nhu cầu bản thân.

2. Phát triển nhận thức:

- Phân biệt 1 số đặc điểm giống và khác nhau của bản thân so với người khác qua họ, tên, giới tính, sở thích và 1 số đặc điểm hình dạng bên ngoài.
- Biết sử dụng các giác quan để tìm hiểu thế giới xung quanh.
- Có khả năng phân nhóm, đếm và nhận biết số lượng, hình dạng của một số đồ dùng đồ chơi, xác định phía phải – phía trái, phía trên – phía dưới... của bản thân và của bạn khác, so sánh cao – thấp.
- Biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của các bạn trong lớp.
- Biết làm quen với đồ dùng đồ chơi có màu sắc, kích thước khác nhau.
- Thích tìm hiểu, khám phá đồ vật và hay đặt các câu hỏi: tại sao ? để làm gì ?
- Nói đúng tên, tuổi giới tính của bản thân.
- Nhận biết đ- ợc một số đặc điểm khác nhau và giống nhau của bản thân với ng- ời gần gũi.
- Nhận biết đ- ợc sự giống và khác nhau giữa các hình tròn, hình tam giác...

3. Phát triển ngôn ngữ:

- Biết sử dụng từ ngữ phù hợp, kể về bản thân, về những người thân, biết biểu đạt những suy nghĩ, ấn tượng của mình với người khác một cách rõ ràng bằng các câu đơn giản.
- Biết họ và tên của mình, tên các bạn, tên gọi của một số bộ phận cơ thể.
- Mạnh dạn, lịch sự trong giao tiếp, tích cực trong giao tiếp bằng lời nói.
- Trẻ phát âm đúng, sử dụng các từ các câu đơn giản để trò chuyện với cô về bản thân trẻ.
- Đọc thuộc một số bài thơ, bài hát trong chủ đề.
- Nghe, hiểu đ- ọc yêu cầu của ng- ời lớn.
- Diễn đạt nhu cầu mong muốn để ng- ời khác hiểu bằng câu đơn, câu ghép...
- Biết lắng nghe ng- ời khác nói và điều chỉnh giọng nói đủ nghe.
- Kể lại truyện diễn cảm, đọc thơ.
- Biết sử dụng từ lễ phép trong giao tiếp.
- Biết cầm sách đúng chiều và đọc theo tranh minh họa.

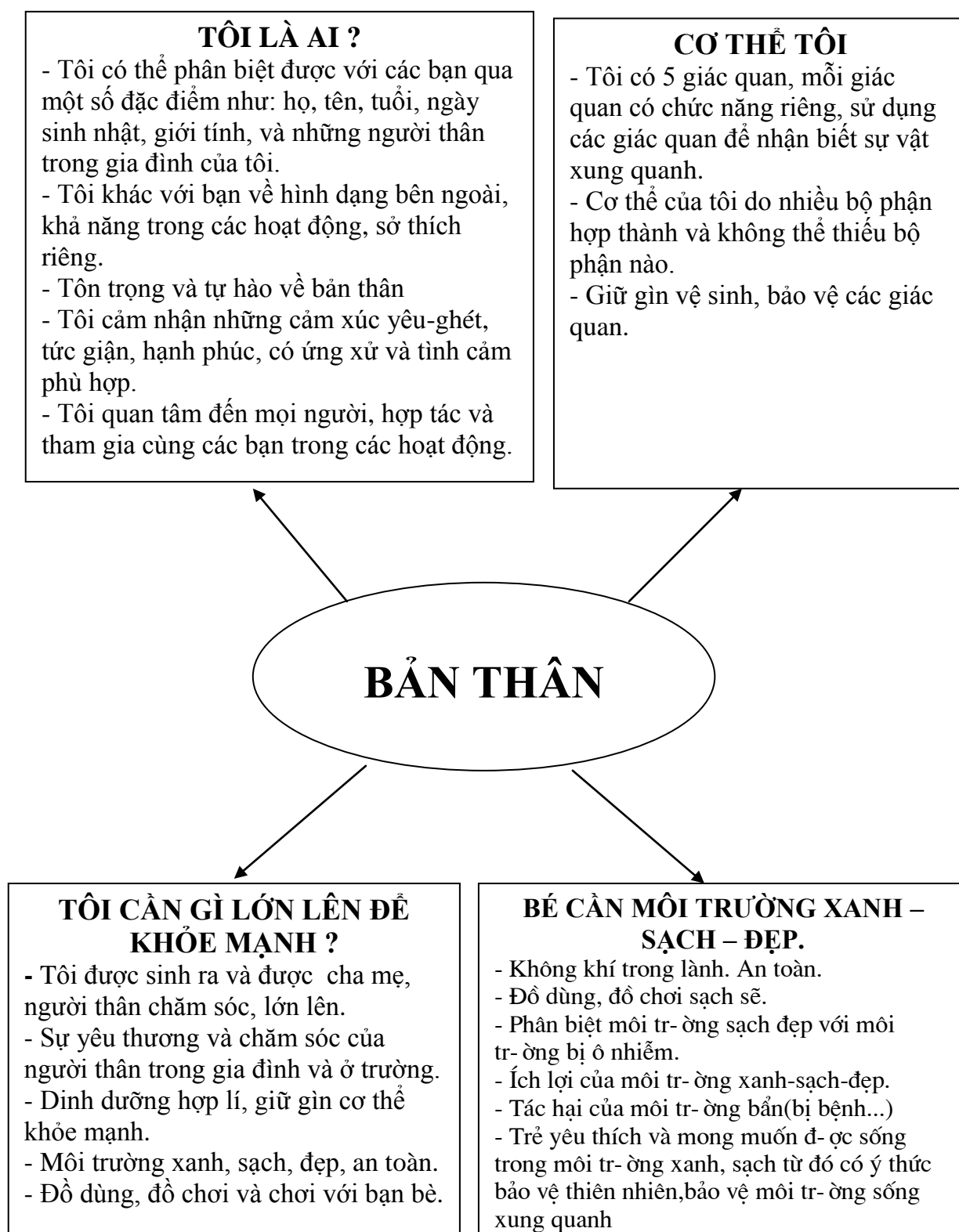
4. Phát triển kỹ năng và tình cảm xã hội:

- Hình thành và phát triển một số kỹ năng vâng lời và bắt chước những hành vi đúng của người lớn.
- Hình thành và phát triển kỹ năng tự bày tỏ ý thích của mình với bạn trong khi chơi. Tự làm một số công việc đơn giản tự phục vụ.
- Biết giao lưu cùng bạn bè, mọi người xung quanh. Biết đoàn kết và giúp đỡ các bạn trong lớp.
- Biết giữ gìn, bảo vệ môi trường sạch đẹp, thực hiện các nề nếp, quy định ở trường, lớp, ở nhà và nơi công cộng.
- Nhận biết đ- ọc mối quan hệ giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ, và trẻ với mọi ng- ời trong tr- ờng.
- Biết sở thích và khả năng của bản thân.
- Kính yêu Bác Hồ, quan tâm đến thắng cảnh tự nhiên và di tích.
- Yêu quý những ng- ời thân trong gia đình, quan tâm đến ng- ời khác.
- Thực hiện đến cùng công việc đ- ọc giao.
- Biết giữ gìn giữ gìn đồ dùng đồ chơi, cất gọn gàng đồ dùng đồ chơi sau khi chơi xong, không vứt rác ra sân, biết bỏ rác đúng nơi quy định, không bẻ cành hái lá.
- Có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt.

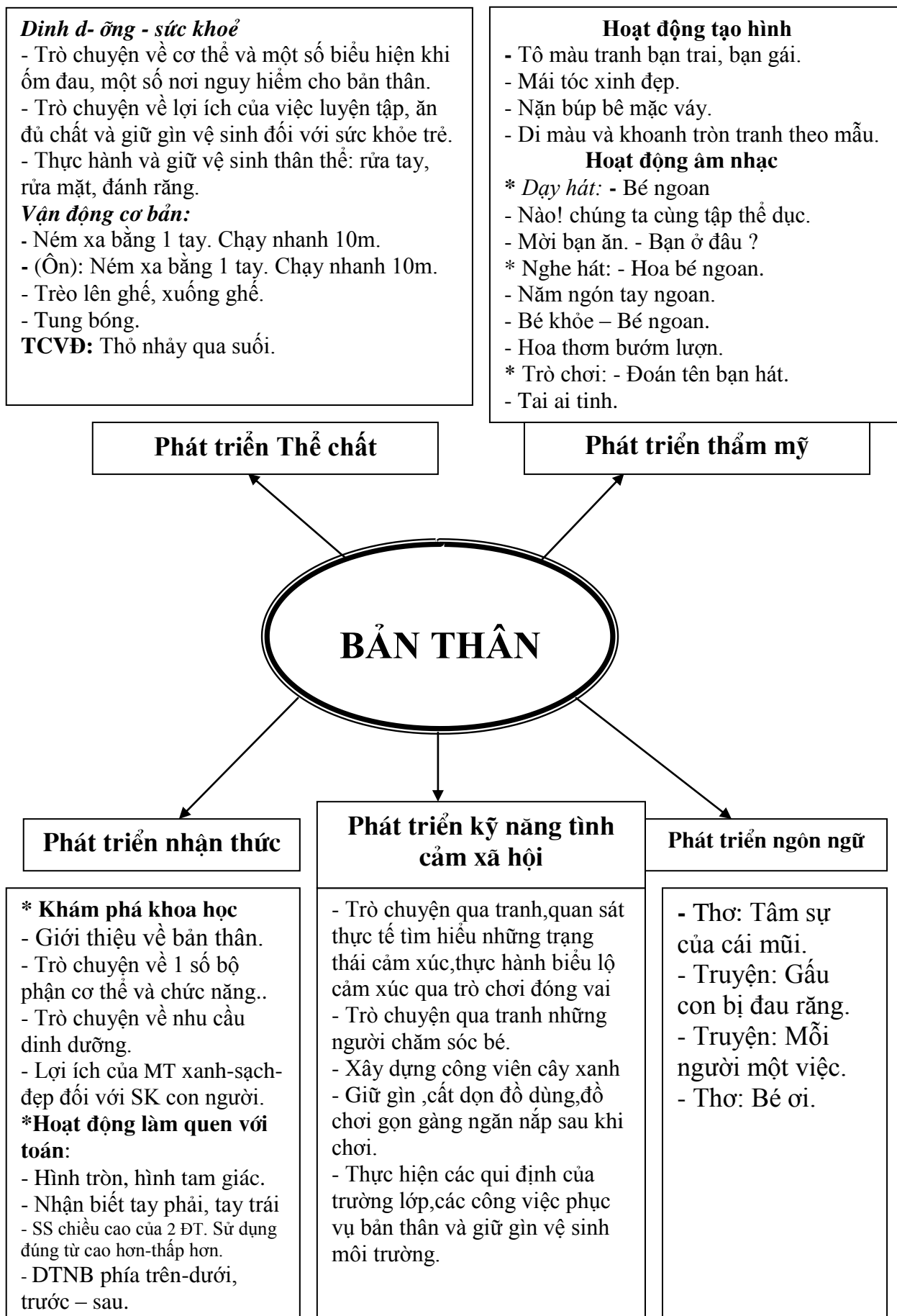
5. Phát triển thẩm mỹ:

- Hình thành và phát triển một số kỹ năng tạo ra sản phẩm theo ý thích về bản thân. Biết nhận xét, yêu quý và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn làm ra.
- Hình thành và phát triển một số kỹ năng: hát, đọc thơ, kể chuyện.
- Thể hiện những cảm xúc phù hợp trong các hoạt động múa, hát, âm nhạc về chủ đề bản thân. Biết sử dụng một số dụng cụ âm nhạc.
- Mong muốn đ- ọc tạo ra cái đẹp.

B. MANG NỘI DUNG



C- MANG HOẠT ĐỘNG



CHỦ ĐỀ NHÁNH : TÔI LÀ AI?**TUẦN 4: TỪ NGÀY 10 – 10 ĐẾN NGÀY 14 – 10 – 2011****KẾ HOẠCH TUẦN**

THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
<p>* Đón trẻ: Cô đón trẻ niềm nở với phụ huynh, nhắc trẻ chào cô, chào người thân khi đến lớp.</p> <p>- Trẻ tự cất đồ dùng cá nhân gọn gàng đúng nơi quy định.</p> <p>- Trò chuyện về tên, sở thích của bản thân trẻ, kí hiệu riêng, về trang phục của bé, về ngày sinh nhật của trẻ.</p> <p>- Điểm danh : Theo số thứ tự trong sổ theo dõi trẻ .</p> <p>* Tập thể dục sáng : Cô hướng dẫn trẻ ra sân xếp hàng tập theo bài tập của chủ đề trong tháng.</p>				
<p>*HĐGD Âm nhạc :</p> <p>- Dạy hát : Bé ngoan.</p> <p>- Nghe hát : Hoa bé ngoan.</p> <p>- Trò chơi ÂN: Đoán tên bạn hát.</p>	<p>*HĐ LQV Toán:</p> <p>- Hình tròn, hình tam giác.</p> <p>* HĐ Vệ sinh:</p> <p>Ôn: Hướng dẫn trẻ chải răng.</p>	<p>*LQV Văn học:</p> <p>Thơ: Tâm sự của cái mũi.</p> <p>*HĐ Tạo hình:</p> <p>- Tô màu tranh bạn trai, bạn gái.</p>	<p>*HĐ Phát triển thể chất:</p> <p>- Ném xa bằng 1 tay.</p> <p>Chạy nhanh 10m.</p>	<p>*HĐ Khám phá khoa học:</p> <p>- Giới thiệu về bản thân.</p>
<p>* Hoạt động ngoài trời</p> <p>- Hoạt động có chủ đích: Nóng – lạnh.</p> <p>- Trò chơi vận động : Bịt mắt bắt dê.</p> <p>- Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng nhựa.</p>				
<p>Hoạt động góc:</p> <p>*Góc xây dựng – lắp ghép: Xây nhà của Bé.</p> <p>*Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.</p> <p>*Góc thư viện: Đọc sách, xem tranh theo chủ đề.</p> <p>*Góc nghệ thuật:</p> <p>- Tạo hình: Tô màu tranh bạn trai, bạn gái.</p> <p>- Âm nhạc: Biểu diễn các bài theo chủ đề.</p> <p>*Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây.</p>				
<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>

I- HOẠT ĐỘNG CHUNG**1- Thể dục sáng:****a - Mục đích yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ biết xếp hàng, dõn hàng theo hiệu lệnh, trẻ biết tập các động tác theo bài hát ứng dụng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện sự khéo léo, kỹ năng nhịp nhàng khéo léo, nhanh nhẹn, sự chú ý ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật. Hứng thú khi tham gia vận động, trẻ biết chăm tập thể dục cho cơ thể dẻo dai, khoẻ mạnh.

b- Chuẩn bị:

- Sân tập rộng sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm, quần áo trẻ gọn gàng.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p style="text-align: center;">-----</p> <p>1. Khởi động:</p> <p>-Trẻ nối đuôi nhau làm một đoàn tàu. kết hợp các kiểu đi chạy sau đó đứng thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung.</p> <p>- Xoay cổ tay, khớp chân, khớp tay.</p> <p>2. Trong động:</p> <p>a. Bài tập phát triển chung.</p> <p>- Động tác hô hấp: Gà gáy: hai tay khum trước miệng giả làm những chú gà gáy thật to.</p> <p>- Động tác tay: 2 tay đưa ra trước xoay cổ tay.</p> <p>- Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục.</p> <p>- Động tác l-ờn: Hai tay chống hông xoay người xang hai bên.</p> <p>- Động tác bật: bật tại chỗ ‘ 4- 6 lần ’</p> <p>* Bài tập kết hợp: Thật đáng yêu.</p> <p>+ Động tác 1: “ Dậy đi thôi...mặt trời”: Hai tay giơ cao, chân bước rộng bằng vai theo lời hát .</p> <p>+ Động tác 2: “ Dậy ra sân...em cười”: một tay chống hông, tay kia lườn sang bên.</p> <p>+ Động tác 3: “ Mẹ mua...một mình”: Cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân.</p> <p>+ Động tác 4: “Mẹ khen em...trắng tinh”: Một tay giơ cao, một tay đưa thẳng ra trước mặt.</p> <p>b. Cho trẻ chơi trò chơi: ‘Gieo hạt nảy mầm’ ‘Cây cao cỏ thấp’ Con muỗi...</p> <p>3. Hồi tĩnh:</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 5-6 vòng xung quanh sân.</p>	<p style="text-align: center;">-----</p> <p>- Đi chạy theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ làm động tác gà gáy.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập đều theo nhạc bài hát “Thật đáng yêu”.</p> <p>- Hứng thú khi chơi trò chơi.</p> <p>- Đi nhẹ nhàng.</p>

2- Hoạt động ngoài trời:

- Hoạt động có chủ đích : Nóng - lạnh.
- Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê.
- Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng nhựa.

a- Mục đích- yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ biết những cảm giác khác nhau như: nóng, lạnh, ấm. Biết chơi trò chơi, nắm đ- ợc luật chơi và cách chơi của trò chơi.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, khả năng phán đoán và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Luyện cho trẻ phản xạ nhanh, khéo léo.

- Luyện thính giác và khả năng định hướng âm thanh cho trẻ.

* Thái độ:

- Biết chơi đoàn kết, có ý thức trong khi chơi.

- Giáo dục trẻ biết tôn trọng bản thân, giữ vệ sinh thân thể, có ý thức bảo vệ và gìn giữ vệ sinh môi trường, trẻ yêu cây biết chăm sóc và bảo vệ cây.

b- Chuẩn bị

- Địa điểm: sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ và an toàn cho trẻ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động.

- 2 cái chậu, nước (lạnh, ấm).

- Khăn bịt mắt.

- Bóng, vòng nhựa, phấn...

c- Tiến hành

* Hoạt động có chủ đích: Nóng – lạnh.

- Cô và trẻ đi dạo quanh trường.

- Cô đổ lần lượt nước lạnh, nước ấm vào 2 chậu khác nhau.

- Cô cho 2 tay vào 2 chậu 2 bên (nước nóng, nước lạnh).

- Cô mời trẻ lần lượt lên làm thí nghiệm như cô và cho trẻ kể cảm giác khi cho tay vào chậu nước.

- Cô hỏi trẻ:

+ Tay phải các con thấy như thế nào?

+ Tay trái các con thấy như thế nào?

+ GD trẻ qua hoạt động: Trời vào mùa đông se lạnh và rét rồi các con phải rửa tay, rửa mặt...bằng nước ấm...để bảo vệ sức khỏe...

* Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Hôm nay cô sẽ hướng dẫn và chơi cùng các con trò chơi "Bịt mắt bắt dê" các con có thích không? (Có ạ)

- Cô giải thích cách chơi, luật chơi: Cô sẽ chọn 1 bạn làm “người bắt dê”, những bạn còn lại làm “dê”. Bạn đóng vai người bắt dê phải bịt mắt lại. Những bạn khác chạy xung quanh, miệng kêu “be, be..” và tìm cách trêu chọc người bắt dê và tìm cách né tránh để không bị người bắt dê bắt được. Khi người bắt dê bắt được con dê nào phải nói được tên của người đó. Nếu nói đúng thì con dê đó bị thay làm người bắt dê, nếu nói nhầm sẽ lại bịt mắt. Trò chơi tiếp tục.

- Cô chơi mẫu 1 lần.
 - Cho cả lớp chơi 5 - 6 lần.
 - Cô chú ý trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ chơi.
- => Thông qua trò chơi giáo dục trẻ chơi đoàn kết...
- Kết thúc hoạt động.

* **Chơi tự do**

- Cô giới thiệu với trẻ về những đồ chơi: phấn, vòng... mà cô đã chuẩn bị và phân định các góc chơi. Cho trẻ chơi tự do theo ý thích, quan sát trẻ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Kết thúc: Cô tập trung trẻ, nhận xét chung buổi hoạt động, kiểm tra sĩ số, giáo dục dặn dò trẻ vệ sinh sau khi chơi... và cho trẻ về lớp.

3- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây nhà của Bé.
- Góc thư viện: Đọc sách, xem tranh theo chủ đề.
- Góc nghệ thuật :
 - +Tạo hình: Tô màu tranh bạn trai, bạn gái.
 - +Âm nhạc: Biểu diễn các bài theo chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây

a. Mục đích, yêu cầu

* ***Kiến thức:***

- Trẻ biết đ- ọc một số công việc đặc tr- ng của vai chơi.
- Trẻ biết chơi theo nhóm tại góc, biết thể hiện phản ánh hành động của vai chơi..
- Trẻ hứng thú phối hợp các vai chơi, biết mối quan hệ giữa các vai chơi.
- Rèn luyện kỹ năng tô màu tranh..
- Biết sử dụng đồ chơi xây dựng để xây nhà.
- Yêu quý giữ gìn sách tranh và lật mở sách cẩn thận đúng cách.

* ***Kỹ năng:***

- Trẻ biết nhận vai chơi và b- ớc đầu biết thể hiện tình cảm qua vai chơi và hành động đặc tr- ng của vai chơi.
- Củng cố kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh cho trẻ.

* ***Thái độ:***

- Trẻ biết chơi cạnh nhau, biết nhường nhịn không tranh giành đồ chơi của nhau, không quăng ném đồ chơi.

b. Chuẩn bị

- Các góc chơi.
- Một số đồ dùng gia đình, bác sĩ.
- Các khối xây dựng, thảm cỏ, thảm hoa, cây xanh, bộ lắp ghép, mô hình 1 số cây hoa..
- Một số tranh ảnh, sách truyện về chủ đề bản thân.
- Mẫu vẽ sẵn bạn trai, bạn gái.
- Giấy màu, xác xô, một số nhạc cụ, mũ múa...
- Hoa, nước, lá, các lô tô hoa lá...

c. Tiến hành

** Bước 1 : Thỏa thuận trước khi chơi*

- Cô và trẻ hát và chơi trò chơi tập thể.
- Ai sẽ đóng vai bác xây dựng?
- Còn ai sẽ bán hàng? Con sẽ bán những hàng gì?
- Cô phân nhóm chơi theo ý thích của trẻ.
- Phân vai chơi cho trẻ.
- Ai thích chơi ở góc thiên nhiên? Thư viện? Âm nhạc..?

Con hãy rủ bạn về góc cùng chơi nhé, khi chơi chúng mình chơi như thế nào ?

** Bước 2 : Quá trình chơi*

- Cô cho trẻ chọn góc chơi, nhận vai chơi và rủ bạn cùng chơi.
- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết và giữ gìn đồ chơi.
- Cô giúp đỡ góc nghệ thuật tô màu bạn trai, bạn gái và biểu diễn âm nhạc.
- Cô quan sát và giúp trẻ biết cách thể hiện vai chơi nếu cần.
- Quan sát trẻ chơi và xử lý tình huống xảy ra.
- Cô có thể lần 1- ợt đến từng góc chơi để chơi cùng trẻ.

** Bước 3 : Nhận xét sau khi chơi*

- Cuối giờ chơi cô đến từng nhóm nhận xét nhanh sau đó tập trung trẻ tại 1 góc và cùng nghe các bạn góc đó giới thiệu sản phẩm của góc mình (như nghệ thuật, công trình xây dựng..)
- Cô nhận xét chung cho cả buổi chơi và yêu cầu trẻ giúp cô thu dọn đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.
- Cho trẻ đi rửa tay.

4- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng
- Làm quen với bài mới.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Thứ sáu chung vui cuối tuần.

5. Hoạt động vệ sinh:**ÔN: HƯỚNG DẪN TRẺ CHẢI RĂNG****a- Mục đích yêu cầu.**

* **Kiến thức:** Trẻ biết cách chải răng, súc miệng.

* **Kiến thức:** Rèn và hình thành thói quen giữ vệ sinh răng miệng.

* **Thái độ:** Giáo dục trẻ chải răng thường xuyên để giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, chải răng khi mới ngủ dậy và trước khi đi ngủ hoặc sau khi ăn xong.

b- Chuẩn bị:

- Cốc, bàn chải đánh răng trẻ em, thuốc đánh răng.
- Nước muối, xô chậu đựng nước bẩn.
- Tranh hướng dẫn trẻ đánh răng, mô hình hàm răng.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn. <p>2- Vào bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại với trẻ: - Các con thường xuyên đánh răng vào lúc nào? - Đánh răng để làm gì? - À chúng mình cần chải răng khi ăn xong, khi ngủ dậy và trước khi đi ngủ... Chải răng thường xuyên để răng luôn khỏe và sạch sẽ và phòng chống một số bệnh tật... - Cô có một bức tranh nói về quy trình chải răng. + Các con hãy quan sát và cho cô biết chải răng gồm những bước nào ? + Cô giải thích quy trình chải răng theo tranh. - Cho 1 – 2 trẻ lên làm mẫu. - Và bây giờ các con hãy quan sát và lắng nghe cô hướng dẫn lại cách chải răng đúng cách và sạch sẽ nhé ! * Cô làm mẫu: Cô chải hàm trên trước, hàm dưới sau, bên trái chải mặt ngoài đến mặt trong. Chải mỗi vùng 10 lần chéo xuống, hàm dưới hếch lên, chải mặt nhai đặt lông bàn chải song song với mặt nhai kéo đi kéo lại. khi đánh răng xong cô rửa bàn chải sạch, vẩy khô cắm vào cốc, cán để phía dưới, lông bàn chải để phía trên. * Cho 1- 2 trẻ nhanh nhẹn lên thực hiện mẫu. * Cô lần lượt cho từng nhóm trẻ lên chải. - Cô động viên khuyến khích trẻ. * Giáo dục trẻ giữ vệ sinh răng miệng sạch sẽ, tiết kiệm nước. <p>3- Kết thúc hoạt động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngồi ngay ngắn. - Trẻ đàm thoại cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ lên thực hiện. - Vâng ạ. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ lên thực hiện mẫu. - Trẻ thực hiện. - Trẻ nghe cô giáo dục.

II- HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH

Thứ hai ngày 10 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:***Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.***Đề tài: BÉ NGOAN****Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: Bé ngoan.****Nội dung kết hợp: Nghe hát: Hoa bé ngoan.****Trò chơi âm nhạc: Đoán tên bạn hát.****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng theo bài hát.

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát. Phát triển tai nghe và năng khiếu âm nhạc cho trẻ.

*** Thái độ:**

- Trẻ yêu thích, hứng thú với hoạt động, tham gia tích cực hưởng ứng cùng cô.

- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, lễ phép, kính trọng, nghe lời ông bà, cha mẹ,...

b- Chuẩn bị:

- Máy tính, đĩa hoặc đàn.

- Bộ gõ, xác xô, mũ chóp...

- Nội dung tích hợp: Kỹ năng sống.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Ổn định tổ chức – Giới thiệu bài: - Trò chuyện và đàm thoại với trẻ: - Khi đến lớp, các con gặp ai? - Thấy cô các con đã làm gì? - Ai đã đưa chúng mình đi học ? - Chúng mình có chào không ? => Giáo dục trẻ chào cô, chào ông, bà, bố mẹ và những người xung quanh trẻ. 2- Dạy hát: Bé ngoan. - Cô hát mẫu:	- Trẻ đàm thoại cùng cô. - Cô giáo... - Chào cô, chào các bạn. - Bố, mẹ, ông , bà... - Có ạ. - Nghe cô giáo dục. - Trẻ lắng nghe.

<p>* Lần 1: Hát diễn cảm.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát , tên tác giả.</p> <p>- Cô giảng nội dung bài hát:</p> <p>* Lần 2: Cô hát thể hiện động tác minh họa.</p> <p>- Cô vừa hát xong bài gì?</p> <p>- Do ai sáng tác?</p> <p>- Cô sẽ dạy cho các con bài hát này các con có thích không?</p> <p>- Cô dạy trẻ hát nhiều lần theo nhịp tay của cô. Khi cô đánh nhịp một tay thì cô hát còn khi cô đánh nhịp 2 tay thì các con hát nhé!</p> <p>- Cho trẻ hát theo cô nhiều lần.</p> <p>- Mời lớp, nhóm, tổ, đôi, cá nhân lên hát.</p> <p>- Khi trẻ thuộc cô cho trẻ hát theo đĩa.</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>- Cô vừa dạy các con bài hát gì? Do ai sáng tác?</p> <p>- Giáo dục trẻ vâng lời ông bà, cha mẹ, cô giáo...</p> <p>3- Nghe hát: Hoa bé ngoan.</p> <p>- Cô thấy lớp mình học rất giỏi cô sẽ hát tặng cả lớp bài hát “Hoa Bé ngoan”.</p> <p>* Cô hát lần 1: hát diễn cảm.</p> <p>- Cô vừa hát xong bài hát gì?</p> <p>- Do ai sáng tác?</p> <p>* Giảng nội dung:.</p> <p>* Cô hát lần 2: Cô mở đĩa cho cả lớp đứng lên và múa minh họa</p> <p>4- Chơi trò chơi: "Đoán tên bạn hát"</p> <p>- Hôm nay cô sẽ cho các con chơi trò chơi: đoán tên bạn hát. Cách chơi và luật chơi như sau:</p> <p>- Cách chơi: Cô sẽ mời một bạn lên đây chơi, đội chiếc mũ chóp che kín mắt sau đó cô mời một bạn đứng ở dưới hát một bài bất kỳ. Và bạn lên chơi sẽ lắng nghe và đoán xem bạn nào vừa hát?</p> <p>- Luật chơi: Ai không đoán được tên hay đoán nhầm tên bạn hát sẽ phải hát hoặc múa tặng các bạn trong lớp.</p> <p>- Cho trẻ chơi mẫu 1 – 2 lần.</p> <p>- Cho trẻ chơi 4-5 lần.</p> <p>Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>* Giáo dục: Trẻ biết chào hỏi, thương yêu kính trọng ông bà, cha mẹ...</p> <p>* Kết thúc tiết học: Cho trẻ ra chơi.</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Nghe cô giảng nội dung.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Bé ngoan.</p> <p>- Hồng Ngọc.</p> <p>- Có ạ.</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Trẻ hát theo cô.</p> <p>- Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Trẻ hát theo đĩa.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Nghe cô giáo dục.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Nghe cô giảng nội dung.</p> <p>- Trẻ thực hiện vận động</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô phổ biến luật chơi.</p> <p>- Trẻ chơi mẫu.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ ra chơi.</p>
---	--

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.
- Góc thư viện: Đọc sách, xem tranh theo chủ đề.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng:
- Trò chuyện với trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ ba ngày 11 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức:****Đề tài: HÌNH TRÒN – HÌNH TAM GIÁC****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết phân biệt hình tròn và hình tam giác.
- Trẻ biết so sánh điểm giống và khác nhau của hình tròn và hình tam giác.
- Biết sử dụng từ khi diễn tả.

*** Kỹ năng:**

- Phát triển tư duy, sự chú ý ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Phát triển khả năng sáng tạo qua các hoạt động tạo hình từ hình tròn, hình tam giác.

*** Thái độ:**

Trẻ hứng thú vào giờ học, có ý thức thi đua trong tập thể. Giáo dục trẻ đoàn kết, gắn bó chơi cùng nhau. Trẻ có nề nếp học tập.

b- Chuẩn bị:

- Một túi quà có đựng hình tròn, hình tam giác. Hình ngôi nhà.
- Bút màu, giấy màu.
- Rổ đựng đồ dùng, đồ chơi.
- Tranh có hình tròn, hình tam giác.
- Nội dung tích hợp: LVPTTM, Kỹ năng sống.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ôn định tổ chức - gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: Bé ngoan. - Trò chuyện cùng trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài gì? - Trong bài hát em bé làm gì ? - Em bé có ngoan không ? - Chúng mình có ngoan như em bé không ? - Ngoan thì chúng mình phải làm gì ? => Giáo dục trẻ: Vâng lời ông bà, cha mẹ, cô giáo... - Cô thấy lớp mình rất ngoan, cô sẽ thưởng cho lớp mình một trò chơi: trò chơi có tên: Chiếc túi 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát cùng cô. - Bài hát “Bé ngoan” ạ. - Bé chào cô, chào ông bà... ạ. - Có ạ. - Có ạ. - Trẻ trả lời cô. - Nghe cô giáo dục. - Chú ý nghe cô.

<p>kỳ diệu.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>a. Nhận biết hình tròn, hình tam giác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ sờ túi xem bên trong có gì? + Các con thử đoán xem trong túi có hình gì? và bao nhiêu hình? - Cô cùng các con mở xem có đúng như các con đoán không nhé ! - Cô cùng trẻ mở ra và cùng hoạt động với các hình. - Cho trẻ chơi 2- 3 lần. - Cô phát rổ có đựng các hình cho trẻ. * Hình tròn. - Các con chọn hình giống cô nào (Hình tròn) - Cho trẻ nói tên hình tròn 3 – 4 lần. - Hình tròn này màu gì? - Các con cùng nhận xét về hình tròn nào? - Hình tròn có lăn được không? - Vì sao hình tròn lăn được? - Cô nói lại cho trẻ: Hình tròn là hình có cạnh tròn nên lăn được. - Cho trẻ sờ cạnh hình tròn, lăn hình và phát âm. - Cho trẻ nhắc lại: Hình tròn. * Hình tam giác. - Các con đặt hình còn lại trong rổ ra nào? - Các con biết hình gì không? - Cho trẻ nói hình tam giác. - Hình tam giác màu gì? - Các con hãy nhận xét về hình tam giác ? + Hình tam giác có gì đây? (cô chỉ vào cạnh hình tam giác). + Còn đây là gì của hình tam giác ? - Hình tam giác có lăn được không ? - Vì sao hình tam giác không lăn được ? - Cô khái quát lại: Hình tam giác có 3 cạnh, 3 góc. Hình tam giác không lăn được vì có cạnh, có góc. - Cho trẻ đọc: Hình tam giác. b. So sánh hình tròn với hình tam giác. - Các con hãy quan sát hình tròn và hình tam giác nào. - Các con thấy hình tròn và hình tam giác có điểm gì giống nhau? - 2 hình này khác nhau ở điểm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Sờ và trả lời cô theo ý trẻ... - Vâng ạ. - Trẻ chơi. - Nhận rổ đồ dùng. - Chọn hình tròn. - Trẻ nói tên hình. - Hình tròn màu đỏ ạ. - Trẻ nói theo ý mình. - Có ạ. - Vì tròn ạ - Nghe cô nói. - Trẻ sờ, lăn và nói hình tròn. - Đọc; hình tròn 3 - 4 lần. - Trẻ đặt hình tam giác ra trước mặt. - Trẻ trả lời. - Trẻ nói 3 – 4 lần. - Màu xanh ạ. - Cạnh hình tam giác ạ. - Góc...ạ - Không ạ. - Vì có cạnh, có góc...ạ. - Nghe cô nói. - Đọc: Hình tam giác. - Quan sát hình tròn và hình tam giác. - Trẻ trả lời cô theo ý trẻ.
--	---

<p>+ Cô chốt lại: Hình tròn và hình tam giác giống nhau đều là hình học và có cạnh. Khác nhau: hình tròn có cạnh tròn và lăn được, còn hình tam giác có 3 cạnh, không lăn được...</p> <p>* Liên hệ thực tế.</p> <p>- Các con quan sát xung quanh lớp xem có đồ dùng đồ chơi gì có dạng hình tròn, hình tam giác không?</p> <p>- Cô chú ý trẻ lên chỉ và chốt lại cho trẻ.</p> <p>c. Luyện tập:</p> <p>* Trò chơi: Giơ hình theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Luật chơi: Giơ hình đúng theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Cách chơi: Cô nói tên hình gì các con giơ hình đó và nói là hình tròn hay hình tam giác, chơi ngược lại cô nói lăn được hoặc không lăn được thì các con giơ và nói hình đó lên nhé.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần: cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ trong khi chơi.</p> <p>* Trò chơi: Tìm đúng nhà.</p> <p>- Luật chơi: Chạy đúng về nhà có cùng hình cầm trên tay. Ai không tìm thấy nhà hay vào nhầm nhà sẽ phải nhảy lò cò.</p> <p>- Cách chơi: Các con vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “tìm nhà, tìm nhà” thì các con chạy nhanh về nhà có cùng hình mình đang cầm trên tay.</p> <p>- Cho 5 - 6 trẻ chơi mẫu.</p> <p>- Cho cả lớp chơi 3 - 4 lần.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi cho đúng luật.</p> <p>* củng cố và giáo dục.</p> <p>- Các con vừa cùng cô làm quen với các hình gì?</p> <p>- Được chơi trò chơi gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ: Các con đã biết hình tròn và hình tam giác rồi, các hình đó có rất nhiều trong đồ dùng đồ chơi các con chỉ những đồ dùng đồ chơi trong nhà mình cho ông bà, bố mẹ mình xem nhé!</p> <p>3. Kết thúc tiết học.</p> <p>- Cho trẻ hát “Bé ngoan” và vẽ các góc vẽ tô màu, xé, dán hình tròn, hình tam giác.</p>	<p>- Nghe cô nói.</p> <p>- Lên tìm đồ chơi có dạng hình tròn, hình tam giác.</p> <p>- Nghe cô nói luật chơi và cách chơi.</p> <p>- Chơi trò chơi.</p> <p>- Nghe cô nói cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Nhóm chơi mẫu.</p> <p>- Cả lớp chơi.</p> <p>- Hình tròn, hình tam giác ạ.</p> <p>- Giơ hình theo hiệu lệnh của cô, tìm đúng nhà ạ.</p> <p>- Nghe cô giáo dục.</p> <p>- Vâng ạ</p> <p>- Hát cùng cô vào góc chơi.</p>
---	--

Tiết 2: Hoạt động vệ sinh.**HƯỚNG DẪN TRẺ CHẢI RĂNG**

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây nhà của Bé.
- Góc nghệ thuật :
 - + Tạo hình: Tô màu tranh bạn trai, bạn gái.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cảm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng:
- Trò chuyện với trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-

Thứ tư ngày 12 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:****Đề tài: TÂM SỰ CỦA CÁI MŨI (thơ).****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả bài thơ “Tâm sự của cái mũi”, hiểu nội dung bài thơ.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ đọc rõ lời, diễn cảm thể hiện ngữ điệu, cử chỉ, điệu bộ. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

*** Thái độ:**

- Trẻ mạnh dạn, tự tin tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể.

b- Chuẩn bị:

- Tranh vẽ và viết nội dung bài thơ.

- Nội dung tích hợp: Vệ sinh.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Ổn định, vào bài: ★ Trò chuyện về bản thân trẻ. => Cô chốt lại, giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể để cơ thể luôn khỏe mạnh. 2- Vào bài: ★ Nghe đọc thơ - Cô đọc thơ diễn cảm lần 1. + Giới thiệu tên bài thơ: Tâm sự của cái mũi. + Tên tác giả: Lê Thu Hương sưu tầm. - Giảng nội dung: tác giả diễn tả những nhiệm vụ của cái mũi và giữ sạch cái mũi. Giải thích từ “ngạt ngào” - Cô đọc thơ lần 2 kết hợp tranh minh họa. + Cô nhắc lại tên bài thơ và cho nhắc tên bài thơ 2 lần. ★ Đàm thoại trích dẫn: - Cô vừa đọc xong bài thơ gì? - Bài thơ nói đến cái gì? - Cái mũi có những nhiệm vụ gì?	- Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô đọc thơ. - Trẻ lắng nghe cô nói tên tác phẩm, tên tác giả. - Nghe cô giảng nội dung. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ nhắc lại tên bài thơ. - Trẻ trả lời. - Cái mũi. - Trẻ trả lời.

<p>=> Cái mũi có nhiệm vụ để ngửi hương thơm của lúa, của hoa...</p> <p>* Trích: “Tôi là... của hoa”</p> <p>- Mũi còn giúp chúng mình làm gì nữa ?</p> <p>- Cái mũi giúp ta ngửi, phân biệt mùi, thở vậy chúng mình phải làm gì?</p> <p>* Trích: “Như vậy... thêm xinh”</p> <p>=> Cô chốt lại: và giáo dục trẻ giữ vệ sinh cho cái mũi...</p> <p>★ Dạy trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức:</p> <p>- Cho cả lớp đọc thơ theo cô 4 – 5 lần.</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, đôi bạn, cá nhân.</p> <p>- Cho trẻ đọc nối tiếp, đọc to - nhỏ.</p> <p>Cô chú ý trẻ đọc sửa sai phát âm cho trẻ.</p> <p>* Giới thiệu bài thơ viết trên giấy và chỉ cho cả lớp đọc 1-2 lần.</p> <p>Cô chú ý sửa sai phát âm cho trẻ.</p> <p>3 Kết thúc tiết học.</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng và ra chơi.</p>	<p>- Nghe cô nói.</p> <p>- Lắng nghe cô đọc.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ đọc thơ theo cô.</p> <p>- Trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức.</p> <p>- Trẻ quan sát, lắng nghe và đọc theo cô.</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng và ra chơi.</p>
--	--

Tiết 2: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ:

Đề tài: TÔ MÀU TRANH BẠN TRAI, BẠN GÁI (đề tài)

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết, phân biệt được tranh bạn trai, bạn gái. Biết tô màu theo tranh bạn trai, bạn gái.

*** Kỹ năng:**

- Biết sử dụng kỹ năng cầm bút tô màu, tư thế ngồi và sử dụng màu sắc tươi sáng phù hợp tranh.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay.

*** Thái độ:**

- Trẻ yêu quý sản phẩm của mình của bạn, trẻ hứng thú tham gia vào giờ học.

b- Chuẩn bị:

- Đĩa nhạc.

- Tranh mẫu bạn trai, bạn gái.

- Bàn ghế đúng quy cách.

- Bút màu, giấy cho cô và trẻ.

- Nội dung tích hợp: LVPTNN, KPKH.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
<p>1- Ôn định, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: Em vẽ. - Các con vừa đọc xong bài thơ gì ? - Trong bài thơ, em vẽ được những gì? - Các em vẽ có đẹp không? - Cô chốt lại cho trẻ: Cô thấy các em bé vẽ được rất nhiều tranh đẹp. Các con muốn vẽ và tô màu những bức tranh không? <p>2- Quan sát, đàm thoại mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: cô có gì? - Tranh vẽ bạn gì nhiều? <p>a- Quan sát tranh:.</p> <p><i>* Quan sát tranh vẽ bạn trai.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ ai đây? - Các con có nhận xét gì về bức tranh? + Tóc bạn trai dài hay ngắn. + Bạn trai mặc quần áo như thế nào ? <p>+ Cô tô màu gì nhiều?</p> <p>+ Cô tô như thế nào ?</p> <p><i>* Quan sát tranh vẽ bạn gái.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận xét về bức tranh: Các con có ý kiến gì về bức tranh.(Cho trẻ quan sát và đàm thoại như bức tranh vẽ bạn gái) - Những bức tranh mà cô tô màu các bạn trai, bạn gái rất đẹp, Các con có muốn tô màu tranh thật đẹp như những bức tranh của cô tô màu không? <p>b- Cho trẻ nêu ý tưởng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thích tô màu bạn gái hay bạn trai ? - Con sẽ tô như thế nào ? <p>c- Cho trẻ quan sát và thực hiện cùng cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tô lên bảng và nói cách tô cho trẻ: Cô tô màu đen cho tóc các bạn, tô màu đỏ cho váy bạn gái rồi thêm các chấm tròn cho bộ váy đẹp hơn...tô áo bạn trai màu vàng, quần bạn trai màu xanh...Các con có thể tô những màu khác cho bức tranh đẹp hơn tô nữa. + Cô chú ý trẻ vẽ và động viên khuyến khích trẻ tô màu cho bức tranh thêm đẹp. <p>d- Trưng bày và nhận xét sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ thu sản phẩm treo lên giá. - Trẻ nhận xét: + Cho trẻ giới thiệu bài của mình. + Hỏi trẻ con thích bài của bạn nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ. - Em vẽ ạ. - Vẽ con gà trống...ạ - Có ạ. - Nghe cô nói. <p>- Có ạ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ các bạn ạ. - Bạn trai và bạn gái ạ. - Quan sát tranh. - Vẽ bạn trai ạ. - Trẻ trả lời cô theo ý trẻ. - Trẻ trả lời. - Quần cộc, áo cộc ...ạ - Cô tô áo màu vàng, quần màu xanh...ạ - Trẻ trả lời cô. - Trẻ trả lời. - Quán sát tranh vẽ bạn gái <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Có ạ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. <p>- Chú ý nghe cô nói.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tô màu tranh bạn trai, bạn gái. <ul style="list-style-type: none"> - Trưng bày sản phẩm . - 5-7 trẻ nhận xét. - Trẻ giới thiệu bài của mình.

<ul style="list-style-type: none"> - Vì sao con thích? - Cô nhận xét chung: Nhiều bạn tô rất đẹp, tô không trườn ra ngoài, tô màu đều... b, Cũng cố. - Các con vừa cùng cô tô màu tranh gì? <p>+ GD trẻ vệ sinh tay, giữ gìn bài học...</p> c, Kết thúc. - Cho trẻ đi vào góc chơi.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Vì bài bạn tô đẹp,... - Nghe cô nói. - Tô màu tranh bạn trai, bạn gái ạ - Nghe cô nói. - Đi cùng cô vào góc chơi.
---	---

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây nhà của Bé.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng:
- Hoạt động góc.
- Trò chuyện với trẻ.
- Chơi tự do.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
- Về học tập:

Thứ năm ngày 13 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thể chất:

Đề tài: NÉM XA BẰNG MỘT TAY, CHẠY NHANH 10M.

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết ném xa bằng một tay, chạy nhanh 10m, biết phối hợp tay chân nhẹ nhàng, chạy thẳng hướng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn sự khéo léo và tính kiên trì cho trẻ.
- Phát triển thể lực cho trẻ. Rèn tố chất: nhanh nhẹn, khéo léo của trẻ.
- Rèn khả năng quan sát, chú ý và ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh . Ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể khoẻ mạnh phát triển cân đối hài hoà.
- Trẻ hứng thú với giờ học, có ý thức thi đua trong tập thể.
- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật, tính nhanh nhẹn hoạt bát.

b- Chuẩn bị:

- Sân tập rộng, sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm.
- 10-12 túi cát.
- 3 lá cờ màu (Xanh, đỏ, vàng) cắm đích.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, chuẩn bị vạch chuẩn, vạch xuất phát.
- Nội dung tích hợp: Vệ sinh, tiết kiệm nước.

c- Tiến hành.

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
<p>* Kiểm tra sức khỏe trẻ.</p> <p>* Ôn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ: + Chúng mình thường tập thể dục để làm gì? - Chúng mình cùng cô tập tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh, nhanh nhẹn nào. <p>1- Khởi động: Sơ đồ tập; Hình tròn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con nối đuôi theo cô làm đoàn tàu đi cho đều đẹp nào: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, tăng tốc... dừng lại. - Cô chú ý trẻ đi cho đúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Nghe cô nói. - Nối đuôi theo cô đi kết hợp chạy.

2- Trọng động.

- Sơ đồ tập: Xếp 2 hàng dọc, điểm danh tách thành 4 hàng ngang.

a- Bài tập phát triển chung.

- Động tác tay: Hái hoa: hai tay giơ lên cao xoay cổ tay giả hái hoa.

- Động tác chân: Cây cao - cỏ thấp: Cây cao thì đứng lên, cỏ thấp ngồi xuống.

- Động tác bụng (lườn): Quay người sang 2 bên 90

- Đt bật: Bật tiến về phía trước.

b- Vận động cơ bản: Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m.

- Đội hình: 2 hàng ngang đối diện nhau cách nhau 4 m.

- Các con có biết dùng túi cát để làm gì không ?

- Bài tập hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình ném xa bằng một tay - chạy nhanh 10m.

* Cô làm mẫu:

- Lần 1: không phân tích.

- Lần 2: Cô vừa thực hiện vừa phân tích động tác:

Đầu tiên cô bước lên đứng trước vạch xuất phát và cúi xuống nhặt túi cát. Khi cô hô “chuẩn bị” thì chúng mình đứng chân trước chân sau tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, giơ túi cát từ trước ra sau lên cao khi nghe hiệu lệnh “ném” thì chúng mình dùng lực của thân mình và cánh tay ném mạnh túi cát về phía trước.

Mỗi bạn ném 2 túi cát, sau đó chạy nhanh về đích có cắm lá cờ của 2 tổ sau đó đi nhẹ nhàng về nhặt 2 túi cát của mình vào rổ và đi về cuối hàng.

- Cho 2 trẻ mạnh dạn lên thực hiện trước.

- Cho cả lớp lần lượt lên thực hiện.

- Cho trẻ ném, chạy theo tổ.

- Cho trẻ ném, chạy theo nhóm.

- Cho 4 trẻ ném, chạy thi nhau.

- Cô bao quát trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ

* Giáo dục: các con thi nhau ném, chạy ai cũng thật giỏi, ai cũng suât xác, các con đã thật nhanh nhẹn rồi, nhưng ném túi cát xong tay chúng mình bị sao?

- Tay bị bẩn chúng mình phải làm gì?

- Chúng mình phải rửa tay cho sạch sẽ, khi rửa tay chúng mình rửa bằng xà phòng rồi xả tay dưới vòi nước và vắn vừa phải không thì lãng phí nước

- Xếp hàng, chỉnh hàng.
Tập cùng cô.

- Tập 6 lần x 4 nhịp.

- Tập 6 lần x 4 nhịp.

- Tập 4 lần x 4 nhịp.

- Tập 4 lần x 4 nhịp.

- Đứng xếp hàng theo tổ.

- Để ném ạ

- Trẻ quan sát.

- Lắng nghe cô nói cách ném

- 2 trẻ ném, chạy mẫu.

- Cả lớp thực hiện.

- Tổ thực hiện.

- Nhóm lên thực hiện.

- Cá nhân thực hiện.

- Chú ý nghe cô.

- Bị bẩn ạ.

- Rửa tay ạ.

<p>đấy các con nhớ chưa? 3- Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng sân. * Củng cố. - Chúng mình đã cùng cô tập bài thể dục gì? - Giáo dục trẻ: các con ạ chúng mình cùng tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh, dẻo dai, nhưng chúng mình luôn cần ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, ăn hết xuất.... - Cho trẻ ra góc chơi.</p>	<p>- Đi nhẹ nhàng theo cô. - Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m ạ. - Nghe cô nói. - Ra góc chơi cùng cô.</p>
---	--

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.
- Góc thư viện: Đọc sách, xem tranh theo chủ đề.
- Góc nghệ thuật : Tạo hình: Tô màu tranh bạn trai, bạn gái.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng:
- Trò chuyện với trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ sáu ngày 14 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức:****Đề tài: GIỚI THIỆU VỀ BẢN THÂN.****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên mình, học lớp mấy tuổi, giới tính, sở thích của mình.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện và phát triển khả năng tư duy, quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

- Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp, sử dụng vốn từ để diễn đạt ý mình cần nói.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết yêu quý bản thân mình, biết chăm sóc, giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

- Trẻ có nề nếp học tập.

b- Chuẩn bị:

- Búp bê đồ chơi. Tranh bạn trai, bạn gái.

- Sắp xếp các góc chơi gọn gàng. Một số đồ chơi trong góc.

- Nội dung tích hợp: LVPTTM, Vệ sinh.

c- Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ôn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <p>- Cho trẻ hát bài : Rửa mặt như mèo.</p> <p>- Chúng mình vừa hát bài gì ?</p> <p>- Vì sao chúng mình phải rửa mặt cho sạch sẽ? => Cô chốt lại và giáo dục trẻ: Chúng ta luôn vệ sinh để cho cơ thể sạch sẽ, khỏe mạnh. Như bây giờ cô thấy chúng mình ai cũng khỏe mạnh, da trắng hồng hào trông rất xinh.</p> <p>2- Vào bài.</p> <p>a, Giới thiệu bài: Bây giờ cô cùng các con giới thiệu về bản thân mình nhé.</p> <p>b, Khám phá về bản thân:</p> <p>- Cô đố các con ai để lớp mình chơi nhỉ?</p> <p>- Bạn búp bê chào các bạn?</p> <p>- Các bạn ạ! Mình là búp bê xinh đẹp, mình là búp bê gái, mình có bộ váy màu hồng rất xinh, sở</p>	<p>- Cả lớp hát kết hợp vận động.</p> <p>- Rửa mặt như mèo ạ.</p> <p>- Để cho mặt trắng sạch, đẹp..</p> <p>- Lắng nghe cô nói.</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Bạn búp bê ạ.</p> <p>- Chúng mình chào bạn búp bê.</p> <p>- Chú ý nghe cô nói về búp</p>

<p>thích của mình là xem phim hoạt hình, thích ca hát, thích xem đồ rê mí, thích ăn kem, thích đọc thơ...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn các bạn, các bạn hãy giới thiệu về mình cho búp bê biết với nhé! - Cô gọi 6 -7 trẻ tự kể lại về mình. - Cho trẻ lần lượt kể, cô chú ý trẻ kể và tóm lại ý trẻ, cô gợi ý thêm cho trẻ. <p>+ Cô nói chốt lại cho trẻ: Vậy là bạn búp bê biết về các bạn rất nhiều rồi, như biết tên các bạn, sở thích... của các bạn nữa. Các bạn lớp mình đều rất ngoan và giỏi, mình thấy ai cũng có một cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>c- Cho trẻ quan sát tranh bạn trai, bạn gái và tự nói theo tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con quan sát tranh và nói về bức tranh cho cô nào: gọi 3 - 4 trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ chỉ và nói xong, cô chốt lại cho trẻ. <p>* Luyện tập: Trò chơi: Tìm bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi. - Cách chơi: Các con vừa đi vừa hát đi chơi, đi chơi, khi có hiệu lệnh “tìm bạn thân là bạn gái với bạn gái” thì từng đôi bạn gái tìm về với nhau. Khi cô nói “tìm bạn thân là 2 bạn trai và gái” thì 2 bạn trai và gái tìm nhau. - Cô cùng một nhóm chơi mẫu. - Cho cả lớp chơi 3 - 4 lần. - Cô chú ý trẻ chơi cho đúng luật, động viên khuyến khích trẻ chơi. <p>* Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi cô cùng các con giới thiệu về ai? <p>+ GD trẻ: Luôn biết yêu quý bản thân và giữ gìn vệ sinh cho bản thân mình sạch đẹp...</p> <p>3- Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vào các góc chơi: xây nhà cho búp bê gái. 	<p>bê.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ A kể: Mình tên là A, mình năm nay 3 tuổi, mình học trường MN TT Tỉnh túc, mình là bạn trai, nên mình có bộ quần áo siêu nhân, sở thích của mình là xem phim hoạt hình, thích ăn kem,...thích nghe cô kể chuyện... - Nghe cô nói - Trẻ trả lời và lên chỉ tranh bạn trai, bạn gái: bạn gái mặc váy, có tóc dài... bạn trai mặc quần áo có, tóc ngắn... - Nghe cô nói cách chơi. - Quan sát cô chơi mẫu - Trẻ chơi. - Giới thiệu về bản thân ạ. - Chú ý nghe cô nói. - Đi cùng cô vào góc.
--	---

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.
- Góc thư viện: Đọc sách, xem tranh theo chủ đề.
- Góc nghệ thuật :
 - + Âm nhạc: Biểu diễn các bài theo chủ đề

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng:
- Trò chuyện với trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.
- Chung vui cuối tuần.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

CHỦ ĐỀ NHÁNH : CƠ THỂ TÔI
TUẦN 5: TỪ NGÀY 17 – 10 ĐẾN NGÀY 21 – 10 – 2011

KẾ HOẠCH TUẦN

THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
<p>* Đón trẻ: Cô đón trẻ niềm nở với phụ huynh, nhắc trẻ chào cô, chào người thân khi đến lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tự cất đồ dùng cá nhân gọn gàng đúng nơi quy định - Trò chuyện với trẻ về chủ đề bản thân. - Điểm danh : Theo số thứ tự trong sổ theo dõi trẻ . <p>* Tập thể dục sáng : Cô hướng dẫn trẻ ra sân xếp hàng tập theo bài tập của chủ đề trong tháng.</p>				
<p>*HĐGD Âm nhạc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Dạy hát :</i> Nào! Chúng ta cùng tập thể dục. - <i>Nghe hát :</i> Năm ngón tay ngoan. - <i>Trò chơi AN:</i> Đoán tên bạn hát 	<p>*HĐ LQV Toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết tay phải – tay trái. <p>* HĐ Vệ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Ôn: Hướng dẫn trẻ chải răng. 	<p>*LQV Văn học:</p> <p>Truyện: Gấu con bị đau răng.</p> <p>*HĐ Tao hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mái tóc xinh đẹp. 	<p>*HHD Phát triển thể chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (Ôn) Ném xa bằng 1 tay. Chạy nhanh 10m. 	<p>*HĐ Khám phá khoa học :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng.
<p>* Hoạt động ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động có chủ đích: Trò chuyện, đàm thoại về các giác quan trên cơ thể. - Trò chơi vận động : Tìm bạn thân. - Chơi tự do: Vẽ phần trên sân. 				
<p>Hoạt động góc:</p> <p>*Góc xây dựng – lắp ghép: Xây công viên, khu vui chơi giải trí...</p> <p>*Góc phân vai: Gia đình, phòng khám bệnh, cửa hàng nấu ăn...</p> <p>*Góc thư viện: Làm sách tranh truyện.</p> <p>*Góc nghệ thuật: Vẽ thêm vào những bộ phận còn thiếu trên cơ thể. + Múa hát về chủ đề bản thân.</p> <p>* Góc khám phá khoa học: Đo chiều cao, cân nặng, đếm phân loại...</p>				
<p>* Hoạt động chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. - Ăn quà chiều. - Ôn bài cũ. - Chơi tự do. - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ. 	<p>* Hoạt động chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. - Ăn quà chiều. - Ôn bài cũ. - Chơi tự do. - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ. 	<p>* Hoạt động chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. - Ăn quà chiều - Hoạt động góc. - Ôn bài cũ. - Chơi tự do. - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ. 	<p>* Hoạt động chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. - Ăn quà chiều. - Ôn bài cũ. - Chơi tự do. - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ. 	<p>* Hoạt động chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. - Ăn quà chiều. - Làm quen với bài mới - Vệ sinh, nêu gương trả trẻ.

I- HOẠT ĐỘNG CHUNG**1- Thể dục sáng:****a - Mục đích yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ biết xếp hàng, dõn hàng theo hiệu lệnh, trẻ biết tập các động tác theo bài hát ứng dụng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện sự khéo léo, kỹ năng nhịp nhàng khéo léo, nhanh nhẹn, sự chú ý ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật. Hứng thú khi tham gia vận động, trẻ biết chăm tập thể dục cho cơ thể dẻo dai, khoẻ mạnh.

b- Chuẩn bị:

- Sân tập rộng sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm, quần áo trẻ gọn gàng.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p style="text-align: center;">-----</p> <p>- 1. Khởi động:</p> <p>-Trẻ nối đuôi nhau làm một đoàn tàu. kết hợp các kiểu đi chạy sau đó đứng thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung.</p> <p>- Xoay cổ tay, khớp chân, khớp tay.</p> <p>2. Trong động:</p> <p>a. Bài tập phát triển chung.</p> <p>- Động tác hô hấp: Gà gáy: hai tay khum trước miệng giả làm những chú gà gáy thật to.</p> <p>- Động tác tay: 2 tay đưa ra trước xoay cổ tay.</p> <p>- Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục.</p> <p>- Động tác l- ờn: Hai tay chống hông xoay người xang hai bên.</p> <p>- Động tác bật: bật tại chỗ ‘ 4- 6 lần ’</p> <p>* <i>Bài tập kết hợp: Thật đáng yêu.</i></p> <p>+ Động tác 1: “ Dậy đi thôi...mặt trời”: Hai tay giơ cao, chân bước rộng bằng vai theo lời hát .</p> <p>+ Động tác 2: “ Dậy ra sân...em cười”: một tay chống hông, tay kia lườn sang bên.</p> <p>+ Động tác 3: “ Mẹ mua...một mình”: Cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân.</p> <p>+ Động tác 4: “Mẹ khen em...trắng tinh”: Một tay giơ cao, một tay đưa thẳng ra trước mặt.</p> <p>b. Cho trẻ chơi trò chơi: ‘Gieo hạt nảy mầm’ ‘Cây cao cỏ thấp’ Con muỗi...</p> <p>3. Hồi tĩnh;</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 5-6 vòng xung quanh sân.</p>	<p style="text-align: center;">-----</p> <p>- Đi chạy theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ làm động tác gà gáy.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập đều theo nhạc bài hát “Thật đáng yêu”.</p> <p>- Hứng thú khi chơi trò chơi.</p> <p>- Đi nhẹ nhàng.</p>

2- Hoạt động ngoài trời:

- Hoạt động có chủ đích : Trò chuyện, đàm thoại về các giác quan trên cơ thể.
- Trò chơi vận động: Tìm bạn thân.
- Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân.

a- Mục đích- yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm, chức năng của các giác quan trên cơ thể. Trẻ biết đâu là bạn trai, bạn gái.
- Trẻ biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô , trẻ biết chơi đúng luật.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc và vốn từ cho trẻ.
- Giúp trẻ thư giãn thoải mái sau giờ học. Tạo cảm giác thoải mái cho trẻ.
- Thông qua trò chơi vận động rèn luyện thể chất cho trẻ. Mở rộng tầm hiểu biết và quan sát về môi trường xung quanh.
- Nắm đ- ợc luật chơi và cách chơi của trò chơi “Tìm bạn thân”.

* Thái độ:

- Qua hoạt động trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ và giữ gìn vệ sinh các giác quan.
- Biết chơi đoàn kết, có ý thức trong khi chơi. Tích cực tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục thói quen, hành vi văn minh cho trẻ. Có ý thức giữ gìn các đồ dùng.

b- Chuẩn bị:

- Địa điểm: sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ và an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động.
- Chơi tự do: bóng, vòng nhựa, phấn...

c- Tiến hành

* Hoạt động có chủ đích : Trò chuyện, đàm thoại về các giác quan trên cơ thể.

- Cho trẻ hát bài hát "Cái mũi".
- Đàm thoại với trẻ về nội dung của bài hát:
 - + Trong bài hát vừa rồi, các con nhắc đến bộ phận gì?
 - + Cô gọi 1 trẻ lên bịt mắt lại rồi hỏi: Con nhìn thấy gì không?...
 - + Cô kết luận: Mắt để nhìn...
 - + Cho 1 trẻ tiếp lên cô bịt tai lại: Cô nói và hỏi trẻ nghe thấy gì không?...
 - + Cô kết luận: Tai để nghe.
 - + Cô gọi 1 trẻ lên tiếp: cô bịt mũi lại khoảng gần 1 phút và hỏi trẻ: Bị bịt mũi lại, con cảm thấy như thế nào?...
 - + Cô kết luận: Mũi để thở, để ngửi.
- Cô cho trẻ lần lượt nói về các giác quan: VD : cô nói mắt. Trẻ nói tiếp là (Mắt để nhìn).

=> Giáo dục trẻ qua hoạt động: Chúng mình phải biết chăm sóc các giác quan như ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng cho mắt sáng,...vệ sinh các giác quan sạch sẽ...

*** Trò chơi vận động: Tìm bạn thân**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Tìm bạn thân.
 - * Cách chơi: Chúng mình vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh của cô “Tìm bạn, tìm bạn” các con hỏi cô “bạn nào, bạn nào” Cô nói bạn cùng giới (hay bạn khác giới) thì mỗi bạn tìm cho mình bạn khác giới hay cùng giới.
 - * Luật chơi: Không tìm được bạn cho mình hay tìm nhầm bạn sẽ phải nhảy lò cò.
 - Cô chơi mẫu 1- 2 lần.
 - Cho trẻ chơi mẫu 1- 2 lần.
 - Cho cả lớp chơi 3 - 4 lần.
 - Cô chú ý quan sát trẻ chơi, sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ chơi.
- => GD trẻ qua trò chơi.
- Kết thúc: Cô nhận chung về buổi chơi.

*** Chơi tự do**

- Cô giới thiệu với trẻ về các trò chơi tự do trên sân.
 - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích, quan sát trẻ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.
- => GD, dặn dò trẻ vệ sinh sau khi chơi...
- Kết thúc: Cô tập trung trẻ, nhận xét chung buổi hoạt động, kiểm tra sĩ số trẻ và cho trẻ về lớp

3- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, phòng khám bệnh, cửa hàng nấu ăn...
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây công viên, khu vui chơi giải trí...
- Góc thư viện: Làm sách tranh truyện.
- Góc nghệ thuật: Vẽ thêm vào những bộ phận còn thiếu trên cơ thể.
+ Múa hát về chủ đề bản thân.
- Góc khám phá khoa học: Đo chiều cao, cân nặng, đếm phân loại...

a. Mục đích, yêu cầu

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết nhận vai chơi, biết chọn nhóm chơi, về các nhóm, chơi cùng nhau trong nhóm.
- Trẻ biết thể hiện một số hành động chơi phù hợp với vai chơi của mình.
- Trẻ nhận biết đ- ợc một số công việc đặc tr- ng của vai chơi.
- Biết dùng các khối gỗ xếp mô hình công viên, khu vui chơi giải trí. Bước đầu biết xây công viên có khu vui chơi, hồ, cây xanh...
- Biết làm sách tranh truyện cùng cô và yêu quý giữ gìn sách tranh và lật mở sách đúng cách. Trẻ hiểu được cấu tạo của cuốn sách và cách làm ra cuốn sách.
- Biết đo chiều cao, cân nặng, đếm phân loại đồ dùng, đồ chơi cùng cô.
- Trẻ biết vẽ, tô màu các bộ phận còn thiếu trong tranh.
- Trẻ biết được đặc điểm riêng của bản thân và của các bạn thông qua đo chiều cao, cân nặng

*** Kỹ năng:**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Bước đầu có một số kỹ năng vẽ, đơn giản để tạo ra sản phẩm. thích thú biểu diễn một số bài hát và vỗ đệm bằng các nhạc cụ âm nhạc.
- Trẻ biết nhận vai chơi và bước đầu biết thể hiện một vài hành động đặc trưng của vai chơi.
- củng cố kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh cho trẻ.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay. Phát triển ở trẻ khả năng sáng tạo.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của nhau, không quăng ném đồ chơi.

b. Chuẩn bị

- Các góc chơi.
- Đồ dùng trong các góc, một số tranh ảnh về bản thân, các khối hình, bút màu giấy màu,.
- Một số đồ dùng cho cửa hàng nấu ăn: các loại rau, củ, hoa quả,...
- Các khối xây dựng, thảm cỏ, thảm hoa, cây xanh, bộ lắp ghép, mô hình 1 số cây hoa..
- Xắc xô, một số nhạc cụ, mũ múa...
- Th- ớc, cân...

c. Tiến hành

**Bước 1 : Thỏa thuận trước khi chơi*

- Chúng mình thích chơi ở góc nào?
- Hôm nay ai thích đóng vai bác xây dựng ?
- Các bác sẽ xây những gì?
- Xây gì trước, xây gì sau?..
- Ai sẽ làm đầu bếp cho cửa hàng nấu ăn ?
- Hôm nay các bác cấp dưỡng sẽ nấu món gì?
- Các ca sĩ ở góc Âm nhạc sẽ tập múa, hát các bài hát múa về chủ đề bản thân để biểu diễn nhé..
- Những bạn thích làm sách tranh truyện thì các con sẽ chơi ở góc thư viện nhé.
- Cô phân nhóm chơi theo ý thích của trẻ.
- Phân vai chơi cho trẻ.
- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết và giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

**Bước 2 : Quá trình chơi*

- Cô cho trẻ chọn góc chơi, nhận vai chơi và rủ bạn cùng chơi
- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết và giữ gìn đồ chơi.
- Cô đến từng nhóm chơi, cùng tham gia nhập vai chơi với trẻ.
- Nhóm xây dựng. Chào các bác, các bác vất vả quá các bác đang định xây gì vậy? (Cô để trẻ tự trả lời nếu trẻ trả lời chưa đúng cô có thể gợi ý hướng vào chủ đề cần chơi).
- + Cho tôi xây với được không?
- Cho trẻ chơi và thể hiện đúng vai chơi của mình. Sau đó cô có thể chơi cùng trẻ để hướng trẻ chú ý vào các kỹ năng thao tác khi chơi.

Với phương pháp hướng dẫn trẻ như vậy cô lần lượt đến từng góc chơi để chơi cùng trẻ.

- Cô quan sát và giúp trẻ biết cách thể hiện vai chơi nếu cần.

- Quan sát trẻ chơi và xử lý tình huống xảy ra.
- Cho trẻ đến các góc chơi, cô chú ý trẻ chơi ở các góc, động viên khuyến khích trẻ.

**Bước 3 : Nhận xét sau khi chơi*

- Cuối giờ chơi cô đến từng nhóm nhận xét nhanh sau đó tập trung trẻ tại 1 góc và cùng nghe các bạn góc đó giới thiệu sản phẩm của góc mình (như nghệ thuật, công trình xây dựng..)
- Cô nhận xét chung cho cả buổi chơi và yêu cầu trẻ giúp cô thu dọn đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.
- Cho trẻ đi rửa tay.

4- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng
- Làm quen với bài mới.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề bản thân và chủ đề nhánh.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Thứ sáu chung vui cuối tuần.

5. Hoạt động vệ sinh:

ÔN: HƯỚNG DẪN TRẺ CHẢI RĂNG

a- Mục đích yêu cầu.

- * **Kiến thức:** Trẻ biết cách chải răng, súc miệng.
- * **Kiến thức:** Rèn và hình thành thói quen giữ vệ sinh răng miệng.
- * **Thái độ:** Giáo dục trẻ chải răng thường xuyên để giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, chải răng khi mới ngủ dậy và trước khi đi ngủ hoặc sau khi ăn xong.

b- Chuẩn bị:

- Cốc, bàn chải đánh răng trẻ em, thuốc đánh răng.
- Nước muối, xô chậu đựng nước bẩn.
- Tranh hướng dẫn trẻ đánh răng, mô hình hàm răng.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Ôn định lớp. - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn. 2- Vào bài. * Cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại với trẻ: - Các con thường xuyên đánh răng vào lúc nào?	- Trẻ ngồi ngay ngắn. - Trẻ đàm thoại cùng cô. - Trẻ trả lời.

<p>- Đấng răng để làm gì?</p> <p>- À chúng mình cần chải răng khi ăn xong, khi ngủ dậy và trước khi đi ngủ... Chải răng thường xuyên để răng luôn khỏe và sạch sẽ và phòng chống một số bệnh tật...</p> <p>- Cô có một bức tranh nói về quy trình chải răng.</p> <p>+ Các con hãy quan sát và cho cô biết chải răng gồm những bước nào ?</p> <p>+ Cô giải thích quy trình chải răng theo tranh.</p> <p>- Cho 1 – 2 trẻ lên làm mẫu.</p> <p>- Và bây giờ các con hãy quan sát và lắng nghe cô hướng dẫn lại cách chải răng đúng cách và sạch sẽ nhé !</p> <p>* Cô làm mẫu: Cô chải hàm trên trước, hàm dưới sau, bên trái chải mặt ngoài đến mặt trong. Chải mỗi vùng 10 lần chéo xuống, hàm dưới hếch lên, chải mặt nhai đặt lông bàn chải song song với mặt nhai kéo đi kéo lại. khi đánh răng xong cô rửa bàn chải sạch, vẩy khô cắm vào cốc, cán để phía dưới, lông bàn chải để phía trên.</p> <p>* Cho 1- 2 trẻ nhanh nhẹn lên thực hiện mẫu.</p> <p>* Cô lần lượt cho từng nhóm trẻ lên chải.</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>* Giáo dục trẻ giữ vệ sinh răng miệng sạch sẽ, tiết kiệm nước.</p> <p>3- Kết thúc hoạt động.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ lên thực hiện.</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lên thực hiện mẫu.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ nghe cô giáo dục.</p>
---	--

II- HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH

Thứ hai ngày 17 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.****Đề tài: NÀO CHÚNG TA CÙNG TẬP THỂ DỤC.****Nội dung trọng tâm: Dạy hát: Nào chúng ta cùng tập thể dục.****Nội dung kết hợp: Nghe hát: Năm ngón tay ngoan.****Trò chơi âm nhạc: Đoán tên bạn hát.****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả bài hát, hiểu nội dung bài hát, thuộc bài hát, biết vận động theo nhạc.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng theo bài hát, bài múa minh họa.

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát. Phát triển tai nghe và năng khiếu âm nhạc cho trẻ.

*** Thái độ:**

- Trẻ yêu thích, hứng thú với hoạt động, tham gia tích cực hưởng ứng cùng cô.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể.

- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.

b- Chuẩn bị:

- Máy tính, đĩa.

- Bộ gõ, xác xô, mũ chóp kín, phách tre...

- Nội dung tích hợp: Vệ sinh.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Ổn định tổ chức – Giới thiệu bài: - Trò chuyện và đàm thoại với trẻ cơ thể trẻ: - Cô chốt lại và giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh các bộ phận trên cơ thể. 2- Dạy hát: “Nào chúng ta cùng tập thể dục”. - Cô hát mẫu: * Lần 1: Hát diễn cảm.	- Trẻ đàm thoại cùng cô. - Nghe cô giáo dục. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát , tên tác giả. - Cô giảng nội dung bài hát: * Lần 2: Cô hát thể hiện động tác minh họa. - Cô vừa hát xong bài gì? - Do ai sáng tác? - Hôm nay cô sẽ dạy cho các con bài hát này các con có thích không? - Cô dạy trẻ hát nhiều lần theo nhịp tay của cô. Khi cô đánh nhịp một tay thì cô hát còn khi cô đánh nhịp 2 tay thì các con hát nhé! - Cho trẻ hát theo cô nhiều lần. - Mời lớp, nhóm, tổ, đôi, cá nhân lên hát. - Khi trẻ thuộc cô cho trẻ hát theo đĩa. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên, khuyến khích trẻ. - Cô vừa dạy các con bài hát gì? Do ai sáng tác? - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể. 3- Nghe hát: “Năm ngón tay ngoan” (Nhạc và lời : Trần Văn Thụ). - Cô thấy lớp mình học rất giỏi cô sẽ hát tặng cả lớp bài hát “Năm ngón tay ngoan”. * Cô hát lần 1: hát diễn cảm. - Cô vừa hát xong bài hát gì? - Do ai sáng tác? * Giảng nội dung:. * Cô hát lần 2: Cô mở đĩa cho cả lớp đứng lên và múa minh họa 4- Chơi trò chơi: "Đoán tên bạn hát" - Hôm nay cô sẽ cho các con chơi trò chơi: đoán tên bạn hát. Cách chơi và luật chơi như sau: - Cách chơi: Cô sẽ mời một bạn lên đây chơi, đội chiếc mũ chóp che kín mắt sau đó cô mời một bạn đứng ở dưới hát một bài bất kỳ. Và bạn lên chơi sẽ lắng nghe và đoán xem bạn nào vừa hát? - Luật chơi: Ai không đoán được tên hay đoán nhầm tên bạn hát sẽ phải hát hoặc múa tặng các bạn trong lớp. - Cho trẻ chơi mẫu 1 – 2 lần. - Cho trẻ chơi 4-5 lần. Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi. * Giáo dục: Trẻ biết tự chăm sóc cơ thể... * Kết thúc tiết học: Cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Nghe cô giảng nội dung. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Nào chúng ta cùng tập thể dục. - Cô Thu Hiền suu tầm. - Có ạ. - Vâng ạ. - Trẻ hát theo cô. - Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ hát theo đĩa. - Trẻ trả lời - Nghe cô giáo dục. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Nghe cô giảng nội dung. - Trẻ thực hiện vận động - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô phổ biến luật chơi. - Trẻ chơi mẫu. - Trẻ chơi hứng thú. - Lắng nghe - Trẻ ra chơi.
---	--

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, phòng khám bệnh, cửa hàng nấu ăn...
- Góc thư viện: Làm sách tranh truyện.
- Góc nghệ thuật: Vẽ thêm vào những bộ phận còn thiếu trên cơ thể.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng: Nào! chúng ta cùng tập thể dục.
- Trò chuyện về cơ thể trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ ba ngày 18 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức.****Đề tài: NHẬN BIẾT TAY PHẢI – TAY TRÁI.****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Dạy trẻ nhận biết tay phải – tay trái, trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô.

*** Kỹ năng:**

- Rèn khả năng tư duy, ghi nhớ, chú ý có chủ định.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết giữ gìn đồ chơi trong lớp. Trẻ tự tin, mạnh dạn trong hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết vâng lời cô, giữ gìn vệ sinh thân thể, bảo vệ môi trường.

b- Chuẩn bị:

- Tranh vẽ tay phải, tay trái. Bút.

* Tích hợp: LVPT NN: thơ “cô dạy”, LVPTTM: Tô màu tay phải, tay trái.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - gây hứng thú. - Trò chuyện về chủ đề bản thân. - Đọc thơ “Cô dạy” - Cô hỏi trẻ: Cô và các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói gì? - Tay dùng để làm gì? => Giáo dục trẻ giữ gìn đôi tay sạch sẽ, giáo dục bảo vệ môi trường.	- Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ đọc thơ cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Nghe cô giáo dục.
2. Nội dung: a. Nhận biết tay phải – tay trái: - Chơi: “Trời tối - Trời sáng” - Cô đâu ? - Trên tay phải của cô có gì ? - Cô hỏi trẻ: + Cô cầm gì ? + Đây là tay gì ? + Tay gì ? (cho trẻ nhắc lại 2-3 lần). + Dùng để làm gì? - Cô dạy trẻ tay cầm bút là tay phải dùng để viết,	- Trẻ nhắm mắt. - Cô đây. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời cô. - Trẻ trả lời. - Tay phải. - Tay phải. - Dùng để cầm thìa, cầm bút... - Nghe cô giáo dục.

<p>tô màu, cầm thìa...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tay còn lại và hỏi trẻ là tay gì và đàm thoại với trẻ? - Cô cho trẻ giơ tay theo yêu cầu của cô. - Cô treo tranh tay phải, tay trái cho trẻ xem và hỏi: Tranh vẽ gì? + Đây là tay gì? + Dùng để làm gì...? <p>c- Trò chơi luyện tập.</p> <p>* Cho trẻ chơi: “Ai nhanh hơn”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho cả lớp thi đua, đưa tay phải, tay trái lên, bạn nào đưa nhanh và đúng là thắng. - Cho trẻ chơi 3 – 4 lần. <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô để đồ chơi ở 4 vị trí khác nhau chúng mình vừa đi vừa hát khi cô nói: dùng tay phải(trái) cầm đồ chơi mình thích trẻ chạy nhanh về 4 phía dùng đúng tay cô yêu cầu cầm đồ dùng, đồ chơi lên ai giơ đúng và nhanh thì người đó chiến thắng. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>* Cùng cố và giáo dục.</p> <p>3- Kết thúc tiết học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chú ý nghe cô và đàm thoại với cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Nghe cô nói cách chơi. - Trẻ chơi hứng thú. - Nghe cô phổ biến cách chơi. - Trẻ chơi hứng thú. - Nghe cô giáo dục và cùng cố bài. - Trẻ về góc chơi.
---	---

Tiết 2: Lĩnh vực phát triển nhận thức.

ÔN: HƯỚNG DẪN TRẺ CHẢI RĂNG.

4- Hoạt động góc:

- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây công viên, khu vui chơi giải trí...
- Góc nghệ thuật: Múa hát về chủ đề bản thân.
- Góc khám phá khoa học: Đo chiều cao, cân nặng, đếm phân loại...

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm, gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Trò chuyện về cơ thể trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-

Thứ tư ngày 19 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

Đề tài: GẤU CON BỊ ĐAU RĂNG (Truyện).

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ hiểu nội dung truyện, nhớ tên tác giả, tên tác phẩm và nhớ các nhân vật trong truyện.

*** Kỹ năng:**

- Cung cấp và phát triển thêm vốn từ cho trẻ: Sinh nhật, tặng bánh kem, kẹo socola, linh đình, tấn công.
- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh răng miệng để cơ thể khỏe mạnh, răng miệng có ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, đến nét đẹp của gương mặt, biết đánh răng trước và sau khi ăn hay ngủ. Hạn chế ăn bánh, kẹo ngọt.

b- Chuẩn bị:

- Tranh minh họa truyện.

* Tích hợp: LVPTTM: Hát “Vui đến trường”.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định tổ chức - Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát "Vui đến trường" - Sáng thức dậy các bạn làm gì? - Ai đưa các bạn đi học? - Con ăn sáng bằng những món ăn nào? - Ăn xong con làm gì? - Có một chú Gấu rất khỏe mạnh nhưng lại bị đau răng, để biết vì sao Gấu bị đau răng, cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện “ Gấu con bị đau răng”. Các con hãy lắng nghe cô kể câu chuyện nhé. <p>2. Nội dung:</p> <p>a. Kể lần 1 diễn cảm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng nội dung: Gấu con rất thích ăn bánh kẹo nhưng lười đánh răng, nên Gấu bị sâu ăn răng, phải đến Bác sĩ khám, được sự chỉ dẫn của bác sĩ, Gấu con đã biết vâng lời và đánh răng trước khi đi ngủ. <p>b. Cô kể diễn cảm lần 2: Qua tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những nhân vật nào? - Cho trẻ nhắc lại tên câu chuyện 3 – 4 lần. <p>c. Đàm thoại trích dẫn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Câu chuyện kể về ai ? - Ai đã sống trong miệng gấu con ? - Gấu con đã nhận quà nhân ngày gì ? <p>=> Cô chốt lại: : Câu chuyện nói về ngày sinh nhật của Gấu con, Gấu con đã nhận và ăn nhiều bánh kẹo ngọt nhân ngày sinh nhật của mình.</p> <p>* Trích: “ Từ đầu đến ...tôi cảm ơn các bạn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi ngủ Gấu quên điều gì? - Chuyện gì đã xảy ra với Gấu? - Cô chốt lại: Do ăn nhiều bánh kẹo, Gấu con không đánh răng trước khi ngủ nên bị đau răng. <p>* Trích “ Tiếp theo.... đau nhức răng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai đưa Gấu đến Bác sĩ? - Gấu con có vâng lời Bác sĩ không? - À gấu con nghe lời Bác sĩ đánh răng trước khi ngủ và sau khi ngủ dậy, hạn chế ăn bánh kẹo ngọt nên 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Lắng nghe cô nói. - Vâng ạ. - Chú ý lắng nghe cô kể và giảng nội dung câu chuyện. - Gấu con bị đau răng. - Trẻ trả lời. - Trẻ nhắc lại tên truyện. - Gấu con bị đau răng. - Bạn gấu. - Con sâu răng. - Nhân ngày sinh nhật gấu con. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Quên đánh răng. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Mẹ gấu con. - Có ạ! - Nghe cô nói.

<p>không còn bị đau răng. - Các con có biết giữ gìn vệ sinh răng miệng cho mình không? - Các con đã làm gì? - Giáo dục trẻ: Các con phải đánh răng trước và sau khi ngủ dậy, sau khi ăn để không bị đau răng, không bị hôi miệng và phải hạn chế ăn bánh ngọt. * Trích “ Tiếp theo.... đến hết” d. Kể chuyện lần 3: * Cùng cô và giáo dục: - Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? - Cô nói lại và giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh răng miệng... * Cho trẻ chơi đóng vai nhân vật trong truyện. 3. Kết thúc tiết học: Cho trẻ về góc chơi.</p>	<p>- Có ạ. - Trẻ trả lời. - Nghe cô giáo dục. - Lắng nghe cô kể. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe cô nói và giáo dục. - Trẻ đóng vai. - Trẻ về góc chơi.</p>
--	---

Tiết 2: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

Đề tài: MÁI TÓC XINH ĐẸP (mẫu)

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết cách vẽ và tô màu, tô không lem ra ngoài, trẻ ngồi đúng tư thế khi tô.

*** Kỹ năng:**

- Biết sử dụng kỹ năng cầm bút tô màu, tư thế ngồi và sử dụng màu sắc tươi sáng phù hợp tranh.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay.

*** Thái độ:**

- Trẻ yêu quý sản phẩm của mình của bạn, trẻ hứng thú tham gia vào giờ học.

b- Chuẩn bị:

- Bút màu. Giấy có hình bạn trai, bạn gái, tóc chưa đủ, chưa đẹp.

- Bàn, ghế.

- Nơi trưng bày sản phẩm.

* Tích hợp: LVPTTM: Tay thơm, tay ngoan.

LVPTNT: Trò chuyện về bé trai, bé gái.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
<p>1- Ổn định, gây hứng thú. - Cô và trẻ hát cùng cô bài: “Tay thơm, tay ngoan” - Trò chuyện đàm thoại với trẻ về bài hát: - Cô chốt lại và giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ.</p>	<p>- Cả lớp hát theo cô. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Nghe cô giáo dục.</p>

<p>2- Nội dung.</p> <p>a- Quan sát tranh:</p> <p>* <i>Quan sát tranh vẽ bạn gái có mái tóc dài và thẳng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: cô có gì? - Tranh vẽ gì đây ? - Các con có nhận xét gì về bức tranh? - Tóc bạn gái dài hay ngắn? - Mái tóc của bạn màu gì ? - Cô vẽ mái tóc như thế nào ? - Các sợi tóc như thế nào, thẳng hay cong ?... - Cô chốt lại: - Hôm nay các bạn hãy cùng cô vẽ những kiểu tóc thật xinh nhé. <p>b- Cho trẻ quan sát và thực hiện cùng cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vẽ lên bảng, nói cách vẽ và cho trẻ thực hiện cùng: đầu tiên cô cầm bút màu đen cô cầm bằng tay phải và cầm bằng 2 đầu ngón tay, tay trái cô giữ giấy. Sau đó cô vẽ các nét thẳng dọc từ trên xuống dưới tô thật nhiều nét... + Cô chú ý trẻ vẽ và động viên khuyến khích trẻ tô màu cho bức tranh thêm đẹp. <p>c- Trưng bày và nhận xét sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ thu sản phẩm treo lên giá. - Trẻ nhận xét: + Cho trẻ giới thiệu bài của mình. + Hỏi trẻ con thích bài của bạn nào? - Vì sao con thích? - Cô nhận xét chung: Nhiều bạn vẽ rất đẹp, ... <p>d- Củng cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa cùng cô vẽ gì? + GD trẻ vệ sinh tay, giữ gìn bài học... <p>3- Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi rửa tay rồi về góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ bạn gái ạ. - Bạn gái ạ. - Quan sát tranh và nhận xét. - Tóc dài ạ. - Trẻ trả lời cô theo ý trẻ. - Trẻ trả lời. - Cong... - Trẻ lắng nghe. - Vâng ạ. - Trẻ quan sát và thực hiện cùng cô. - Trưng bày sản phẩm . - 5-7 trẻ nhận xét. - Trẻ giới thiệu bài của mình. - Trẻ trả lời. - Vì bài bạn tô đẹp,... - Nghe cô nói. - Vẽ mái tóc xinh đẹp. - Nghe cô nói giáo dục. - Đi rửa tay và về góc chơi.
--	---

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, phòng khám bệnh, cửa hàng nấu ăn...
- Góc thư viện: Làm sách tranh truyện.
- Góc nghệ thuật: Vẽ thêm vào những bộ phận còn thiếu trên cơ thể.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Hoạt động góc.
- Trò chuyện về cơ thể trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ năm ngày 20 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thể chất:

Đề tài: (ÔN): NÉM XA BẰNG MỘT TAY, CHẠY NHANH 10M.

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết ném xa bằng một tay, chạy nhanh 10m, biết phối hợp tay chân nhẹ nhàng, chạy thẳng hướng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn sự khéo léo và tính kiên trì cho trẻ.

- Phát triển thể lực cho trẻ. Rèn tố chất: nhanh nhẹn, khéo léo của trẻ.

- Rèn khả năng quan sát, chú ý và ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh. Ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể khỏe mạnh phát triển cân đối hài hòa.

- Trẻ hứng thú với giờ học, có ý thức thi đua trong tập thể.

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật, tính nhanh nhẹn hoạt bát.

b- Chuẩn bị:

- Sân tập rộng, sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm.

- 10-12 túi cát.

- 3 lá cờ màu (Xanh, đỏ, vàng) cắm đích.

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, chuẩn bị vạch chuẩn, vạch xuất phát.

- Nội dung tích hợp: Vệ sinh, tiết kiệm nước.

c- Tiến hành.

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
<p>* Kiểm tra sức khỏe trẻ.</p> <p>* Ôn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <p>- Trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Chúng mình thường tập thể dục để làm gì?</p> <p>- Chúng mình cùng cô tập tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh, nhanh nhẹn nào.</p> <p>1- Khởi động: Sơ đồ tập; Hình tròn.</p> <p>- Các con nối đuôi theo cô làm đoàn tàu đi cho đều đẹp nào: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, tăng tốc... dừng lại.</p> <p>- Cô chú ý trẻ đi cho đúng.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Nghe cô nói.</p> <p>- Nối đuôi theo cô đi kết hợp chạy.</p>

<p>2- Trọng động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ đồ tập: Xếp 2 hàng dọc, điểm danh tách thành 4 hàng ngang. <p><u>a- Bài tập phát triển chung.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác tay: Hái hoa: hai tay giơ lên cao xoay cổ tay giả hái hoa. - Động tác chân: Cây cao - cỏ thấp: Cây cao thì đứng lên, cỏ thấp ngồi xuống. - Động tác bụng (lườn): Quay người sang 2 bên 90 - Đt bật: Bật tiến về phía trước. <p><u>b- Vận động cơ bản: Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội hình: 2 hàng ngang đối diện nhau cách nhau 4 m. - Cô giới thiệu bài: - Cho 1-2 trẻ lên thực hiện mẫu. * Cô làm mẫu: - Cô vừa thực hiện vừa phân tích động tác: Đầu tiên cô bước lên đứng trước vạch xuất phát và cúi xuống nhặt túi cát. Khi cô hô “chuẩn bị” thì chúng mình đứng chân trước chân sau tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, giơ túi cát từ trước ra sau lên cao khi nghe hiệu lệnh “ném” thì chúng mình dùng lực của thân mình và cánh tay ném mạnh túi cát về phía trước. Mỗi bạn ném 2 túi cát, sau đó chạy nhanh về đích có cắm lá cờ của 2 tổ sau đó đi nhẹ nhàng về nhặt 2 túi cát của mình vào rổ và đi về cuối hàng. - Cho 2 trẻ mạnh dạn lên thực hiện trước. - Cho cả lớp lần lượt lên thực hiện. - Cho trẻ ném, chạy theo tổ. - Cho trẻ ném, chạy theo nhóm. - Cho 4 trẻ ném, chạy thi nhau. - Cô bao quát trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ * Giáo dục: các con thi nhau ném, chạy ai cũng thật giỏi, ai cũng suýt xắc, các con đã thật nhanh nhẹn rồi, nhưng ném túi cát xong tay chúng mình bị sao? - Tay bị bẩn chúng mình phải làm gì? - Chúng mình phải rửa tay cho sạch sẽ, khi rửa tay chúng mình rửa bằng xà phòng rồi xả tay dưới vòi nước và vặn vừa phải không thì lãng phí nước đấy các con nhớ chưa? <p>3- Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng sân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp hàng, chỉnh hàng. Tập cùng cô. - Tập 6 lần x 4 nhịp. - Tập 6 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Đứng xếp hàng theo tổ. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lên thực hiện mẫu. - Trẻ quan sát. - Lắng nghe cô nói cách ném - 2 trẻ ném, chạy mẫu. - Cả lớp thực hiện. - Tổ thực hiện. - Nhóm lên thực hiện. - Cá nhân thực hiện. - Chú ý nghe cô. - Bị bẩn ạ. - Rửa tay ạ. - Đi nhẹ nhàng theo cô.
--	---

<p>* Củng cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình đã cùng cô tập bài thể dục gì? - Giáo dục trẻ: các con ạ chúng mình cùng tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh, dẻo dai, nhưng chúng mình luôn cần ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, ăn hết xuất.... - Cho trẻ rửa tay và ra góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m ạ. - Nghe cô nói. - Rửa tay và ra góc chơi.
--	---

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Gia đình, Bác sĩ.
- Góc thư viện: Đọc sách, xem tranh theo chủ đề.
- Góc nghệ thuật : Tạo hình: Tô màu tranh bạn trai, bạn gái.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng:
- Trò chuyện với trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-

Thứ sáu ngày 21 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức.****Đề tài: TRÒ CHUYỆN VỀ MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA CƠ THỂ VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG.****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên các bộ phận trên cơ thể và hiểu đ- ợc công dụng của các bộ phận đó.
- Trẻ biết cần phải giữ gìn vệ sinh cho các bộ phận của cơ thể.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện trí nhớ và phát triển vốn từ cho trẻ. Biết trả lời các câu hỏi của cô.

*** Thái độ:**

- Trẻ hứng thú và tham gia hoạt động

b- Chuẩn bị:

- 1 số bài hát và bức tranh về bản thân.
- Nội dung tích hợp: LVPTNN, LVTTM.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định – vào bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, lắng nghe. Nghe cô kể truyện nhé, các con có thích không? Hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu truyện “Mỗi ng- ời một việc” câu truyện bắt đầu. - Cô kể truyện cho trẻ nghe một lần. - Các con hãy cho cô H- ọc biết câu truyện đã kể về những bộ phận gì trên cơ thể? - Đúng rồi đấy, hôm nay cô sẽ cùng các con trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể chúng ta nhé. <p>2. Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cho trẻ quan sát tranh vẽ và đàm thoại. - Các con hãy quan sát bức tranh và nói cho cô biết trong bức tranh vẽ những gì? - Vẽ bạn trai hay bạn gái? - Đúng rồi bức tranh này vẽ một bạn trai đây. - Các con hãy quan sát bạn trai trong tranh xem trên cơ thể của bạn trai có những gì? Cho trẻ tự kể và nói lên nhận xét của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chú ý lắng nghe cô kể truyện. - Trả lời. - Vâng ạ - Vẽ bạn trai ạ - Trẻ kể những bộ phận trên cơ thể mà trẻ biết.

<p>- Cô cho trẻ soi g-ong và hỏi trẻ xem mình đã nhìn thấy gì trong g-ong.</p> <p>- Con có mấy cái mắt?</p> <p>- Đúng rồi mỗi ng-ời ai cũng có 2 cái mắt, một cái miệng, một cái mũi và 2 cái tai.</p> <p>- Khi con tự mình soi và nhìn thấy mình trong g-ong các con sẽ nhìn thấy trên khuôn mặt của mình có 2 con mắt sáng long lanh, một cái mũi nhỏ nhắn và một cái miệng xinh. Khi buồn, vui hay giận dữ tất cả đều đ-ợc thể hiện trên khuôn mặt của các con đấy.</p> <p>- Thế các con có biết đôi mắt của mình dùng để làm gì không?</p> <p>- Con thấy mắt có quan trọng không?</p> <p>- Vậy các con phải luôn bảo vệ đôi mắt của mình không đ-ợc để bụi bẩn bay vào nhé.</p> <p>- Đây là cái gì?</p> <p>- Mũi bé nằm ở đâu?</p> <p>- Mũi nằm ngay chính giữa khuôn mặt.</p> <p>- Mũi dùng để làm gì?</p> <p>- Mũi dùng để thở ngoài thở ra mũi còn giúp các con ngửi đ-ợc các mùi khác nhau ở xung quanh đấy.</p> <p>- Thế trên khuôn mặt còn có gì nữa?</p> <p>- Miệng dùng để làm gì?</p> <p>- Đây là cái gì?</p> <p>- Mỗi ng-ời có mấy cái tai?</p> <p>- Tai dùng để làm gì?</p> <p>+ Các con hãy quan sát tiếp và cho cô biết trên cơ thể chúng mình con có những bộ phận gì nữa?</p> <p>- Đây là cái gì?</p> <p>- Mỗi ng-ời có mấy cái tay?</p> <p>- Mỗi bàn tay có mấy ngón tay?</p> <p>- Tay dùng để làm gì?</p> <p>+ T-ong tự nh- vậy cô cho trẻ trò chuyện về chân, da, tóc...</p> <p>3. Trò chơi: “ Hãy làm theo hiệu lệnh”</p> <p>- Trò chơi “Hãy làm theo hiệu lệnh” Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn cô nói tên bộ phận gì trẻ hãy chỉ vào bộ phận đó trên cơ thể của mình. Chơi 2- 3 lần tiếp tục cho trẻ chơi cô chỉ vào bộ phận nào trên cơ thể trẻ phải nói tên bộ phận đó và chức năng của bộ phận đó.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>3- Kết thúc: Cho trẻ vẽ các bộ phận còn thiếu trên cơ thể.</p>	<p>- Có 2 con mắt, một cái mũi, một cái miệng và 2 cái tai.</p> <p>- Lắng nghe cô</p> <p>- Mắt dùng để nhìn.</p> <p>- Có ạ.</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Cái mũi</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Mũi dùng để thở.</p> <p>- Miệng ạ.</p> <p>- Miệng dùng để ăn, nói..</p> <p>- Tai</p> <p>- 2 tai.</p> <p>- Tai dùng để nghe.</p> <p>- Tay, chân...</p> <p>- 2 cái tay ạ.</p> <p>- Mỗi bàn tay có 5 ngón tay.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Chú ý lắng nghe cô nói cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Hứng thú khi chơi.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	---

4- Hoạt động góc:

- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây công viên, khu vui chơi giải trí...
- Góc nghệ thuật: Múa hát về chủ đề bản thân.
- Góc khám phá khoa học: Đo chiều cao, cân nặng, đếm phân loại...

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Trò chuyện về cơ thể trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.
- Chung vui cuối tuần.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-

CHỦ ĐỀ NHÁNH : TÔI CẦN GÌ LỚN LÊN ĐỂ KHỎE MẠNH ?**TUẦN 3: TỪ NGÀY 24 – 10 ĐẾN NGÀY 28 – 10 – 2011****KẾ HOẠCH TUẦN**

THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
<p>* Đón trẻ: Cô đón trẻ niềm nở với phụ huynh, nhắc trẻ chào cô, chào người thân khi đến lớp.</p> <p>- Trẻ tự cất đồ dùng cá nhân gọn gàng đúng nơi quy định</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề Bản thân.</p> <p>- Điềm danh : Theo số thứ tự trong sổ theo dõi trẻ .</p> <p>* Tập thể dục sáng : Cô hướng dẫn trẻ ra sân xếp hàng tập theo bài tập của chủ đề trong tháng.</p>				
<p>*HDGD Âm nhạc :</p> <p>- Dạy hát: Mời bạn ăn.</p> <p>- Nghe hát: Bé khỏe – Bé ngoan</p> <p>- Trò chơi ÂN: Đoán tên bạn hát.</p>	<p>*HD LQV Toán:</p> <p>- So sánh chiều cao của 2 đối tượng. Sử dụng đúng từ cao hơn-thấp hơn</p> <p>* HD Vệ sinh: Hướng dẫn trẻ mặc quần áo.</p>	<p>*LQV Văn học:</p> <p>- Truyện: Mỗi người một việc.</p> <p>*HD Tao hình:</p> <p>- Nặn búp bê mặc váy.</p>	<p>*HHD Phát triển thể chất:</p> <p>- Trèo lên ghế, xuống ghế.</p>	<p>*HD Khám phá khoa học:</p> <p>- Trò chuyện về nhu cầu dinh dưỡng.</p>
<p>* Hoạt động ngoài trời</p> <p>- Hoạt động có chủ đích : Quan sát các cô bác cấp dưỡng chế biến món ăn.</p> <p>- Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn.</p> <p>- Hoạt động tự do: Chơi tự do.</p>				
<p>Hoạt động góc:</p> <p>*Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn.</p> <p>*Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, cho bé ăn.</p> <p>*Góc thư viện: Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân.</p> <p>*Góc nghệ thuật: Tô màu tranh các loại thực phẩm. + Múa hát về chủ đề bản thân.</p> <p>*Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây.</p>				
<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều</p> <p>- Ôn bài cũ</p> <p>- Hoạt động góc.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Đọc ca dao, đồng dao</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương trả trẻ.</p>

I- HOẠT ĐỘNG CHUNG

1- Thể dục sáng:

a - Mục đích yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết xếp hàng, dõn hàng theo hiệu lệnh, trẻ biết tập theo bài hát ứng dụng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện sự khéo léo, kỹ năng nhịp nhàng khéo léo, nhanh nhẹn, sự chú ý ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật. Hứng thú khi tham gia vận động, trẻ biết chăm tập thể dục cho cơ thể dẻo dai, khoẻ mạnh.

b- Chuẩn bị:

- Sân tập rộng sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm, quần áo trẻ gọn gàng.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>-----</p> <p>- 1. Khởi động: -Trẻ nối đuôi nhau làm một đoàn tàu. kết hợp các kiểu đi chạy sau đó đứng thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung. - Xoay cổ tay, khớp chân, khớp tay.</p> <p>2. Trong động: a. Bài tập phát triển chung. - Động tác hô hấp: Gà gáy: hai tay khum trước miệng giả làm những chú gà gáy thật to. - Động tác tay: 2 tay đưa ra trước xoay cổ tay. - Động tác chân: Ngồi xõm đứng lên liên tục. - Động tác l- òn: Hai tay chống hông xoay người xang hai bên. - Động tác bật: bật tại chỗ ‘ 4- 6 lần ’ * Bài tập kết hợp: Thật đáng yêu. + Động tác 1: “ Dậy đi thôi...mặt trời”: Hai tay giơ cao, chân bước rộng bằng vai theo lời hát . + Động tác 2: “ Dậy ra sân...em cười”: một tay chống hông, tay kia lườn sang bên. + Động tác 3: “ Mẹ mua...một mình”: Cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân. + Động tác 4: “Mẹ khen em...trắng tinh”: Một tay giơ cao, một tay đưa thẳng ra trước mặt. b. Cho trẻ chơi trò chơi: ‘Gieo hạt nảy mầm’ ‘Cây cao cỏ thấp’ Con muỗi...</p> <p>3. Hồi tĩnh; - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 5-6 vòng xung quanh sân.</p>	<p>-----</p> <p>- Đi chạy theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ làm động tác gà gáy.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập đều theo nhạc bài hát “Thật đáng yêu”.</p> <p>- Hứng thú khi chơi trò chơi.</p> <p>- Đi nhẹ nhàng.</p>

2- Hoạt động ngoài trời:

- Hoạt động có chủ đích : Quan sát các cô bác cấp d- ỡng chế biến món ăn.
- Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn.
- Hoạt động tự do: Chơi tự do.

a- Mục đích- yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ biết một số công việc của cô cấp d- ỡng. Biết đ- ợc quá trình chế biến thức ăn. Biết vệ sinh khi chế biến thức ăn. Biết tên món ăn, các món ăn có giá trị dinh d- ỡng cao. Giáo dục trẻ ăn hết xuất.
- Trẻ biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô, trẻ biết chơi đúng luật.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc và vốn từ cho trẻ.
- Giúp trẻ thư giãn thoải mái sau giờ học. Tạo cảm giác thoải mái cho trẻ.
- Thông qua trò chơi vận động rèn luyện thể chất cho trẻ. Mở rộng tầm hiểu biết và quan sát về môi tr- ờng xung quanh.

* Thái độ:

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ.
- Biết chơi đoàn kết, có ý thức trong khi chơi. Tích cực tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục thói quen, hành vi văn minh cho trẻ. Có ý thức giữ gìn các đồ dùng.

b- Chuẩn bị:

- Địa điểm: Nhà bếp, sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ và an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động.
- Chơi tự do: bóng, vòng nhựa, phấn...

c- Tiến hành

* Hoạt động có chủ đích: Quan sát các cô cấp d- ỡng chế biến món ăn.

- Trò chuyện với trẻ về các hoạt động khi trẻ đến tr- ờng.
- Khi đến tr- ờng, các con th- ờng làm những gì?
- Khi ra chơi, các con th- ờng chơi ở đâu?
- Cô chốt lại:
- Cho trẻ ra nhà bếp quan sát:
- Các cô đang làm gì?

Cho trẻ tự quan sát và tự nói lên các hoạt động của các cô trong bếp:

Cô hỏi trẻ:

- + Các cô vo gạo để làm gì?
- + Để nấu đ- ợc cơm thì phải làm những công việc gì?
- + Tại sao phải rửa rau?
- + Rau này để nấu gì?

- Cô giới thiệu về món ăn mà các cô cấp d- ỡng chế biến.

=> Giáo dục trẻ: Các cô vất vả nấu cơm ngon, canh ngọt cho các con vì vậy các con phải ăn hết xuất, không làm vãi cơm...

*** Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn.**

- Cho trẻ đi thành vòng tròn thực hiện các kiểu đi. Sau đó ngồi thành vòng tròn lớn.
- Cô trò chuyện với trẻ về các trò chơi vận động đã chơi.
- Cô giới thiệu tên trò chơi mới: “**Ai nhanh hơn**”
- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi:

Cô treo ở lớp hai bức tranh có vẽ hình bạn gái và hình bạn trai, cô phát cho mỗi trẻ một tranh lô tô có hình bạn gái và bạn trai, cô và trẻ vừa đi vừa hát, khi nghe hiệu lệnh của cô ai nhanh hơn thì mỗi trẻ phải chạy thật nhanh về tranh giống với tranh mà trẻ cầm trên tay.

- Cho trẻ lên chơi thử. Cô nhận xét.
- Cho cả lớp chơi, cô nhận xét tuyên dương sau mỗi lần chơi.
- Cũng cố giáo dục, vui chơi đoàn kết không xô đẩy bạn.
- Cho trẻ đi thành vòng tròn hít thở nhẹ nhàng
- Cả lớp cùng chơi trò chơi pha nước cam.

*** Hoạt động tự do: Chơi tự do.**

- Cô chú ý quan sát trẻ chơi.
- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi.
- Cho trẻ rửa tay.

3- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, cho bé ăn.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn.
- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân.
- Góc nghệ thuật: Tô màu tranh các loại thực phẩm.
+ Múa hát về chủ đề bản thân.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây.

a. Mục đích, yêu cầu

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết nhận vai chơi, biết chọn nhóm chơi, về các nhóm, chơi cùng nhau trong nhóm.
- Trẻ biết thể hiện một số hành động chơi phù hợp với vai chơi của mình.
- Trẻ nhận biết được một số công việc đặc trưng của vai chơi.
- Trẻ biết cho bé ăn, biết lựa chọn thực phẩm vệ sinh chế biến thực phẩm.
- Biết dùng các khối gỗ xếp mô hình khu vườn có cây xanh...
- Trẻ biết công việc của người bán, mua. Biết mời khách mua hàng và cảm ơn khi khách mua hàng...
- Trẻ biết sử dụng các khối gỗ đồ chơi để xếp ghép thành nhà, dãy nhà, khu vườn trồng nhiều rau, củ, quả. Biết đặt tên cho công trình của mình.
- Trẻ biết cách giở sách và xem tranh về chủ đề bản thân: Đồ dùng của bé, những thứ bé thích, không thích; chân dung biểu lộ cảm xúc...
- Trẻ biết sử dụng bút màu để tô màu các thực phẩm.
- Trẻ biết dùng nước tưới cây, hoa, dùng khăn lau lá cây, nhổ cỏ, chăm sóc cây, xới đất trồng cây...

*** Kỹ năng:**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Bước đầu có một số kỹ năng vẽ, đơn giản để tạo ra sản phẩm. thích thú biểu diễn một số bài hát và vỗ đệm bằng các nhạc cụ âm nhạc.
- Trẻ biết nhận vai chơi và bước đầu biết thể hiện một vài hành động đặc trưng của vai chơi.
- củng cố kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh cho trẻ.
- rèn sự khéo léo của đôi bàn tay. Phát triển ở trẻ khả năng sáng tạo.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi, sách của nhau, không quăng ném đồ chơi. Lấy, cất đồ chơi đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị

- Các góc chơi.
- Đồ dùng trong các góc, một số tranh ảnh về bản thân, bút màu...
- Một số đồ dùng cho cửa hàng thực phẩm: các loại rau, củ, hoa, quả,..., đồ chơi nấu ăn.
- Các khối xây dựng, thảm cỏ, rau, cây cảnh đồ chơi, bộ lắp ghép,...
- Bình tưới nước, khăn lau lá.
- Tranh ảnh, sách báo, truyện tranh có nội dung về chủ đề bản thân.
- Xắc xô, một số nhạc cụ, mũ múa...
- Bàn ghế cho các góc.

c. Tiến hành***Bước 1 : Thỏa thuận trước khi chơi**

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề bản thân.
- Cô cho trẻ nêu ý định về chủ đề chơi tại các góc. Hướng trẻ vào chủ đề nhánh "Tôi cần gì để lớn và khỏe mạnh".
- Cho trẻ tự nhận nhóm chơi, góc chơi, rủ bạn cùng chơi.

***Bước 2 : Quá trình chơi**

- Cho trẻ về góc và tự lấy đồ chơi ra chơi.
- Cô đến góc phân vai và trò chuyện với trẻ:
 - + Hôm nay cửa hàng bán những loại thực phẩm gì?
 - + Các cô bán hàng bày thực phẩm như thế nào?
 - + Khi có khách đến mua quà thì phải làm gì?
 - + Khi khách trả tiền thì phải làm gì?
- Góc xây dựng:
 - + Hôm nay các bác xây những gì?
 - + Muốn xây dựng khu vườn thì các bác phải xây như thế nào?
- Trò chuyện với các góc, cô gợi mở cho trẻ chơi hứng thú.
- Cô giúp trẻ tạo sự liên kết giữa các nhóm chơi, gợi ý cho trẻ đi tham quan và giao lưu với các nhóm khác.

***Bước 3 : Nhận xét sau khi chơi**

- Dẫn trẻ đi tham quan lần lượt các nhóm, hỏi thăm các hoạt động của nhóm đó.
- Cho trẻ nhận xét về công trình của nhóm xây dựng.
- Cô gợi ý cho trẻ những việc mà trẻ chưa làm tốt để lần sau chơi tốt hơn.
- Cô nhận xét chung cho cả buổi chơi và yêu cầu trẻ giúp cô thu dọn đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.
- Cho trẻ đi rửa tay.

4- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng
- Làm quen với bài mới.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Thứ sáu chung vui cuối tuần.

5. Hoạt động vệ sinh:**HƯỚNG DẪN TRẺ MẶC QUẦN ÁO****a- Mục đích yêu cầu.***** Kiến thức:**

-Trẻ biết cách mặc quần áo theo mùa theo giới tính.

*** Kiến thức:**

-Trẻ mặc quần áo theo mùa , theo giới tính.

-Không mặc quần áo ẩm ướt.

*** Thái độ:**

-Trẻ mặc quần áo gọn gàng, giữ gìn quần áo sạch sẽ.

b- Chuẩn bị:

-Quần áo mùa đông, mùa hè, mùa thu... nam, nữ

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ôn định lớp.</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn.</p> <p>2- Vào bài.</p> <p>* Cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại với trẻ về cách mặc quần áo:</p> <p>- Mời trẻ kể cách mặc quần áo.</p> <p>- Cô chốt lại và giáo dục trẻ.</p> <p>* Cô làm mẫu:</p> <p>- Mặc áo chui đầu: Cổ áo chui qua đầu trước, đến mặc hai tay áo và cài cúc.</p> <p>- Mặc áo cài cúc: Mặc lần lượt từng ống tay áo, cài cúc, bẻ cổ áo, kéo áo.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ mặc quần: Ngồi xuống ghé và lấy thẳng băng, lần lượt mặc từng ống quần sau đó cài cúc.</p> <p>* Cho 1- 2 trẻ nhanh nhẹn lên thực hiện mẫu.</p> <p>- Sau đó trẻ lần lượt thực hiện</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ.</p>	<p>- Trẻ ngồi ngay ngắn.</p> <p>- Trẻ đàm thoại trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Nghe cô giáo dục.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lên thực hiện mẫu.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

<p>- Dạy trẻ phân biệt quần áo khô, quần áo ẩm, không mặc quần áo ẩm ướt.</p> <p>-Giáo dục trẻ luôn giữ gìn quần áo sạch sẽ, gọn gàng, không làm quần áo bẩn.</p> <p>3- Kết thúc hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nghe cô giáo dục.</p>
--	--

II- HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH

Thứ hai ngày 24 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

Đề tài: MỜI BẠN ĂN.

Nội dung trọng tâm: Dạy hát: Mời bạn ăn.

Nội dung kết hợp: Nghe hát: Bé khỏe – Bé ngoan.

Trò chơi âm nhạc: Đoán tên bạn hát.

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả bài hát, hiểu nội dung bài hát, thuộc bài hát, biết vận động theo nhạc.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng theo bài hát, bài múa minh họa.

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát. Phát triển tai nghe và năng khiếu âm nhạc cho trẻ.

*** Thái độ:**

- Trẻ yêu thích, hứng thú, tham gia tích cực vào hoạt động, thích nghe cô hát.

- Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ các chất, ăn đúng bữa và ăn hết xuất của mình.

- Thông qua nội dung bài hát trẻ biết đ- ọc ăn uống đầy đủ, đúng cách sẽ làm cho cơ thể khỏe mạnh, da dẻ mịn màng và phòng tránh đ- ọc nhiều bệnh tật.

b- Chuẩn bị:

- Máy tính, đĩa.

- Bộ gõ, xác xô, mũ chóp kín, phách tre...

- Nội dung tích hợp: dinh dưỡng.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ôn định tổ chức – Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe bài hát: Quả. - Cô hỏi bài hát nói về điều gì? - Bài hát nói về các loại quả chứa nhiều chất vi ta min c rất tốt cho sức khỏe. - Giới thiệu bài hát: <p>2- Dạy hát: “Mời bạn ăn”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát mẫu: * Lần 1: Hát diễn cảm. - Cô giới thiệu tên bài hát , tên tác giả. - Cô giảng nội dung bài hát: Các con ạ muốn cơ thể của chúng ta luôn khoẻ mạnh, chóng lớn, da dẻ luôn hồng hào, mịn màng cần ăn uống đầy đủ và đúng cách. Ăn đầy đủ thịt, cá, rau xanh và uống đủ nước sẽ làm cho da chúng mình luôn căng và mịn màng, cơ thể luôn khoẻ mạnh, giúp chúng mình học giỏi hơn. * Lần 2: Cô hát thể hiện động tác minh họa. - Cô vừa hát xong bài gì? - Do ai sáng tác? - Các con có muốn đi thi bé khỏe bé ngoan không ? - Vậy chúng mình phải làm gì ?. - Giáo dục trẻ: À muốn có một sức khỏe tốt các con phải ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng như trong bài hát để có một cơ thể khoẻ mạnh các con nhé! - Hôm nay cô sẽ dạy cho các con bài hát này các con có thích không? - Cô dạy trẻ hát nhiều lần theo nhịp tay của cô. Khi cô đánh nhịp một tay thì cô hát còn khi cô đánh nhịp 2 tay thì các con hát nhé! - Cho trẻ hát theo cô nhiều lần. - Mời lớp, nhóm, tổ, đôi, cá nhân lên hát. - Khi trẻ thuộc cô cho trẻ hát theo đĩa. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên, khuyến khích trẻ. - Cô vừa dạy các con bài hát gì? Do ai sáng tác? - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể. <p>3- Nghe hát: “Bé khỏe – Bé ngoan” .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy lớp mình học rất giỏi cô sẽ hát tặng cả lớp bài hát “Bé khỏe – Bé ngoan” do chú Nguyễn Văn Hiên sáng tác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Nghe cô nói. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Nghe cô giảng nội dung. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Mời bạn ăn. - Trần Ngọc. - Có ạ. - Trẻ trả lời. - Vâng ạ. - Có ạ. - Vâng ạ. - Trẻ hát theo cô. - Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ hát theo đĩa. - Trẻ trả lời - Nghe cô giáo dục. - Trẻ lắng nghe.

<p>* Cô hát lần 1: hát diễn cảm. - Cô vừa hát xong bài hát gì? - Do ai sáng tác? * Giảng nội dung: * Cô hát lần 2: Cô mở đĩa cho cả lớp hát và vận động cùng cô. 4- Chơi trò chơi: "Đoán tên bạn hát" - Hôm nay cô sẽ cho các con chơi trò chơi: Đoán tên bạn hát. Cách chơi và luật chơi như sau: - Cách chơi: Cô sẽ mời một bạn lên đây chơi, đội chiếc mũ chóp che kín mắt sau đó cô mời một bạn đứng ở dưới hát một bài bất kỳ. Và bạn lên chơi sẽ lắng nghe và đoán xem bạn nào vừa hát? - Luật chơi: Ai không đoán được tên hay đoán nhầm tên bạn hát sẽ phải hát hoặc múa tặng các bạn trong lớp. - Cho trẻ chơi mẫu 1 – 2 lần. - Cho trẻ chơi 4-5 lần. Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi. * Giáo dục: Trẻ biết tự chăm sóc cơ thể... * Kết thúc tiết học: Cho trẻ ra chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Nghe cô giảng nội dung. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô phổ biến luật chơi. - Trẻ chơi mẫu. - Trẻ chơi hứng thú. - Lắng nghe - Trẻ ra chơi.</p>
--	--

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, cho bé ăn.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn.
- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ ba ngày 25 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức.

Đề tài: SO SÁNH CHIỀU CAO CỦA HAI ĐỐI TƯỢNG. SỬ DỤNG ĐÚNG TỪ CAO HƠN – THẤP HƠN.

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Dạy trẻ biết so sánh cao- thấp. Trẻ nhận biết đ- ọc chiều cao của 2 đối t- ượng.
- Trẻ biết đặt 2 đối tượng cạnh nhau để so sánh.

*** Kỹ năng:**

- Rèn khả năng tư duy, ghi nhớ, chú ý có chủ định. Sử dụng đúng từ cao hơn, thấp hơn.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết giữ gìn đồ chơi trong lớp. Trẻ tự tin, mạnh dạn trong hoạt động.
- Giáo dục trẻ chăm ngoan, lễ phép, biết vâng lời, biết tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh và cao lớn.

b- Chuẩn bị:

- Tranh bé trai, bé gái đứng cạnh nhau, ghế, bàn, tranh cho trẻ.
- *Tích hợp:* LVPTNN: Miệng xinh.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức - gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi: “ Cây cao – cây thấp”. - Hỏi trẻ chơi trò chơi gì?. - Hỏi trẻ tại sao biết được cây nào cao, cây nào thấp? - Hôm nay cô sẽ dạy cho các con so sánh chiều cao của 2 đối tượng. <p>2. Nội dung:</p> <p>a. So sánh cao hơn – thấp hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho chơi “ Trời tối – Trời sáng” - Xuất hiện tranh bạn trai và bạn gái. - Cho trẻ quan sát tranh. - Bạn gái mặc áo màu gì? - Bạn trai mặc áo màu gì? - Hai bạn này đứng như thế nào? - Các bạn nhìn xem bạn trai như thế nào so với bạn gái? - Cao hơn hay thấp hơn? - Cô nói lại: Muốn so sánh chiều cao của hai bạn (2 đối tượng) phải đứng cạnh nhau, hoặc đặt chúng cạnh nhau rồi so sánh. - Hỏi trẻ ngoài bạn trai, bạn gái tranh còn vẽ gì nữa? - Cho trẻ so sánh chiều cao của cây và cỏ. - Tiến hành cho trẻ so sánh chiều cao của cô và trẻ, của hai bạn trong lớp, ... <p>c- Trò chơi luyện tập.</p> <p>* <i>Cho trẻ chơi:</i> Tô màu bạn nào cao hơn.</p> <p>Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 tranh bạn trai và bạn gái, cho trẻ so sánh chiều cao của 2 bạn và tô màu bạn nào cao hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi. <p>Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ ăn đầy đủ chất dinh dưỡng để mau lớn, cao, khỏe mạnh, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân <p>* <i>Trò chơi:</i> Về đúng nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô có 2 ngôi nhà, mỗi ngôi nhà cô gắn 1 bạn trai cao hơn và 1 bạn gái thấp hơn. Chúng mình vừa đi vừa hát khi nghe hiệu lệnh “về ngôi nhà có bạn trai cao hơn” (hoặc bạn gái thấp hơn thì các bạn chạy nhanh về ngôi nhà đó. - Luật chơi: Bạn nào vào nhầm nha hay không tìm thấy nhà sẽ phải nhảy lò cò. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe cô nói. - Trẻ nhắm mắt, mở mắt. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Đứng cạnh nhau. - Cao hơn. - Cao hơn. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ so sánh. - Trẻ so sánh. - Nghe cô nói cách chơi. - Trẻ chơi hứng thú. - Nghe cô giáo dục. - Nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi. - Trẻ chơi hứng thú.

* Củng cố và giáo dục.	- Nghe cô giáo dục và củng cố bài.
3- Kết thúc tiết học. - Cho trẻ về góc chơi.	- Trẻ về góc chơi.

Tiết 2: Hoạt động vệ sinh.**HƯỚNG DẪN TRẺ MẶC QUẦN ÁO****4- Hoạt động góc:**

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, cho bé ăn.
- Góc nghệ thuật: Tô màu tranh các loại thực phẩm.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ tư ngày 25 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

Đề tài: MỖI NGƯỜI MỘT VIỆC

a- Mục đích, yêu cầu:

** Kiến thức:*

- Trẻ hiểu nội dung truyện, nhớ tên tác giả, tên tác phẩm và nhớ các nhân vật trong truyện.

** Kỹ năng:*

- Phát triển tư duy, tưởng tượng, suy đoán, sự chú ý ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Luyện kỹ năng nghe và trả lời các câu hỏi của cô bằng ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.

** Thái độ:*

- Trẻ hứng thú trong giờ học.
- Biết sự cần thiết của các bộ phận cơ thể, từ đó biết quý trọng và vệ sinh sạch sẽ.

b- Chuẩn bị:

- Tranh vẽ nội dung truyện.
- Rối, dẹt các nhân vật.
- Giấy vẽ, bút màu.
- Chiếu, ghê, thước.
- Đàn ghi bài hát.
- Nội dung tích hợp: LVPTTM.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định tổ chức - Gây hứng thú:</p> <p>- Cho trẻ nghe bài hát "Xòe bàn tay, nắm ngón tay". + Các con vừa được nghe hát bài nói về bộ phận nào của cơ thể ? + Tay để làm gì? => Mỗi bộ phận của cơ thể đều có 1 nhiệm vụ riêng. Nếu thiếu đi 1 trong các bộ phận nào đó thì chúng ta sẽ rất khó khăn...</p> <p>2- Nội dung:</p> <p>a. Kể lần 1 diễn cảm:</p> <p>- Giảng nội dung: Câu chuyện kể về mỗi bộ phận cơ thể đều có 1 công việc riêng, nếu 1 bộ phận không làm việc sẽ ảnh hưởng đến tất cả các bộ phận khác của cơ thể.</p> <p>b. Cô kể diễn cảm lần 2: Qua tranh.</p> <p>- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Bàn tay, ngón tay</p> <p>- Làm việc.</p> <p>- Nghe cô nói.</p> <p>- Nghe cô kể và quan sát.</p> <p>- Nghe cô giảng nội dung.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Trong câu chuyện có những ai? - Cho trẻ đặt tên cho câu chuyện. - Gọi 2- 3 trẻ. - Tên câu chuyện là: Mỗi người một việc. - Cho trẻ nhắc lại tên câu chuyện 3 – 4 lần. <p>c. Đàm thoại trích dẫn.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên câu truyện là gì? + Tác giả là ai? <p>+ Bạn nhỏ trong câu truyện là những bộ phận cơ thể nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chúng làm những việc gì? + Ai bị bạn nói là không chịu làm việc? <p>* Trích: “ Từ đầu đến ... bỏ đi nằm”</p> <p>+ Khi miệng không làm việc thì các bộ phận cơ thể khác thấy thế nào?</p> <p>+ Khi bạn miệng ăn cơm vào thì các bạn thấy mình nh- thế nào?</p> <p>* Trích “ Tiếp theo.... đến hết”</p> <p>=> Cô chốt lại và giáo dục trẻ:</p> <p>d. Kể chuyện lần 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cùng cô và giáo dục: - Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? - Cô cùng trẻ kể lại chuyện. <p>3. Kết thúc tiết học: Cho trẻ vẽ các bộ phận cơ thể.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - 2- 3 trẻ đặt tên cho câu truyện. - Mỗi ng- ời 1 việc. - Mỗi người một việc. - Lê Thu Hương Và Lê Thị Đức sưu tầm. - Tay, mắt, miệng.... - Tay quét nhà, mắt nhìn. - Miệng. - Trẻ lắng nghe. - Mệt mỏi. - Khỏe khoắn. - Trẻ lắng nghe. - Nghe cô giáo dục. - Nghe cô kể lần cuối. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể cùng cô. - Vẽ các bộ phận cơ thể.
---	---

Tiết 2: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

Đề tài: NẶN BÚP BÊ MẶC VÁY (mẫu).

a- Mục đích, yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ thực hiện được thao tác xoay tròn, lăn dọc để tạo thành hình búp bê.
- Trẻ làm quen với tỉ lệ đầu và mình búp bê.

* Kỹ năng:

- Rèn luyện đ- ợc các kĩ năng lăn dọc, xoay tròn tạo thành đầu, tay... búp bê.
- Rèn sự khéo léo của đôi tay.

* Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu thương, chăm sóc em nhỏ hơn mình và giữ gìn vệ sinh thân thể.
- Yêu thích sản phẩm của mình, tôn trọng sản phẩm của bạn.

b- Chuẩn bị:

- Mẫu búp bê nặn tr- ớc. Đất nặn, bảng con cho trẻ.
- Nội dung tích hợp: LVPTTM-Âm nhạc, vệ sinh.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát bài: Búp bê. - Bài hát nói về ai? - Cho trẻ xem búp bê, trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể búp bê. - Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể trẻ. <p>2- Nội dung.</p> <p>a- Quan sát mẫu và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy búp bê có những phần nào? - Búp bê mặc gì? - Búp bê còn có bộ phận gì nữa? - Tay nh- thế nào? - Trên đầu búp bê có gì? <p>b- Cô làm mẫu đồng thời cho trẻ thực hiện cùng cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lấy một thỏi đất bóp cho mềm dẻo, các con cũng vậy nhé! - Chia đất làm 3 phần: Phần nhiều nhất làm váy, phần ít hơn làm đầu, phần ít nhất làm tay. Cô xoay tròn viên đất ít hơn làm đầu búp bê. Tiếp theo cô lấy phần đất nhiều hơn lăn dọc viên đất dần mỏng đất cuộn thành ống loe thành váy búp bê. Sau đó lấy 2 viên đất ít nhất lăn dọc làm tay búp bê. - Dùng những phần đất khác gắn thêm mắt, mũi... <p>Cô vừa làm vừa quan sát, giúp trẻ nào yếu...</p> <p>c- Trưng bày và nhận xét sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ trưng bày sản phẩm trên bàn. - Trẻ nhận xét: + Cho trẻ giới thiệu bài của mình. + Hỏi trẻ con thích bài của bạn nào? - Vì sao con thích? - Cô nhận xét, khen trẻ. - Giáo dục trẻ yêu quý, giúp đỡ bạn, biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. Luôn giữ gìn đôi tay sạch sẽ. <p>d- Cleanup.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa cùng cô nặn gì? <p>=> Giáo dục trẻ vệ sinh tay, giữ gìn bài học...</p> <p>3. Kết thúc tiết học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định. - Cho trẻ đi rửa tay sạch sẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ trò chuyện cùng cô. <ul style="list-style-type: none"> - Đầu, tay, váy. - Mặc váy. - Trẻ trả lời câu hỏi của cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vừa chú ý nghe và quan sát cô làm mẫu đồng thời thực hiện cùng cô. <ul style="list-style-type: none"> - Trưng bày sản phẩm . - 5-7 trẻ nhận xét. - Trẻ giới thiệu bài của mình. - Trẻ trả lời. - Vì bài bạn đẹp,... - Nghe cô nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - Nghe cô nói giáo dục. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Nghe cô giáo dục. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cất đồ dùng. - Đi rửa tay và về góc chơi

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, cho bé ăn.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn.
- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Hoạt động góc.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ năm ngày 27 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thể chất.

Đề tài: TRÈO LÊN GHẾ, XUỐNG GHẾ.

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Dạy trẻ trèo lên ghế - xuống ghế, không đùa giỡn khi đi.

*** Kỹ năng:**

- Phát triển thể lực cho trẻ. Rèn tố chất: nhanh nhẹn, khéo léo, tính kiên trì cho trẻ.

- Rèn khả năng quan sát, chú ý và ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết lợi ích của việc tập thể dục thường xuyên cho cơ thể khỏe mạnh

- Trẻ hứng thú với giờ học, có ý thức thi đua trong tập thể.

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật, tính nhanh nhẹn hoạt bát.

- Giáo dục trẻ biết chơi cẩn thận, khéo léo khi trèo lên ghế, xuống ghế. Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và biết ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng.

b- Chuẩn bị:

- Tranh bé tập thể dục.

- Khối gỗ, hộp, củ cà rốt, các loại rau.

- Sân tập rộng, sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm.

- Ghế thể dục.

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, chuẩn bị vạch chuẩn, vạch xuất phát.

*** Tích hợp: Âm nhạc.**

Lồng ghép giáo dục vệ sinh, tiết kiệm nước, giáo dục dinh dưỡng.

c- Tiến hành.

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
<p>* Kiểm tra sức khỏe trẻ.</p> <p>* Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh bé tập thể dục.</p> <p>* Trò chuyện với trẻ:</p> <p>- Các bạn trong tranh đang làm gì ?</p> <p>- Chúng mình có thường tập thể dục không ?</p> <p>- Thường xuyên tập thể dục để làm gì ?</p> <p>- Bây giờ chúng mình cùng cô tập tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh, nhanh nhẹn nào.</p> <p>1- Khởi động: Sơ đồ tập; Hình tròn.</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Có ạ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Nghe cô nói.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Các con nối đuôi theo cô làm đoàn tàu đi cho đều đẹp nào: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, tăng tốc... dừng lại. - Cô chú ý trẻ đi cho đúng. <p>2- Trọng động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ đồ tập: Xếp 2 hàng dọc, điểm danh tách thành 4 hàng ngang. <p><u>a- Bài tập phát triển chung.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác tay: hai tay đưa sang ngang – đưa ra trước. - Động tác chân: 2 tay chống hông, chân đá về phía trước. - Động tác bụng: 2 tay đưa lên cao – cúi người tay tay chạm chân. - Động tác bật: Bật tại chỗ. <p><u>b- Vận động cơ bản: Trèo lên ghế, xuống ghế.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội hình: 2 hàng ngang đối diện nhau cách nhau 4 m. - Bài tập hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình trèo lên ghế, xuống ghế. * Cô làm mẫu: <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: không phân tích. - Lần 2: Cô vừa thực hiện vừa phân tích động tác: Đầu tiên cô bước lên đứng trước vạch xuất phát đứng cạnh ghế, 1 tay vịn thành ghế, 1 tay vịn mép ghế bước từng chân lên ghế, sau đó bước từng chân xuống ghế. Thực hiện như vậy qua các ghế còn lại, thực hiện xong đi về cuối hàng. - Cho 2 trẻ mạnh dạn lên thực hiện trước. - Cho cả lớp lần lượt lên thực hiện. - Cho 3-4 trẻ lên thực hiện lại vận động. - Cô bao quát trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ <p><u>c- Trò chơi vận động: Thỏ nhảy qua suối.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Luật chơi:</i> Nhảy qua suối không chạm vạch. - <i>Cách chơi:</i> Cho trẻ đội mũ thỏ làm những chú thỏ, nhảy qua vạch cô chuẩn bị làm con suối. Nhảy qua từng con suối rồi nhặt lấy thức ăn là những rau, củ, quả cô để sẵn trong rổ rồi nhẹ nhàng về cuối hàng. - Cho 1-2 trẻ lên chơi mẫu. - Cho trẻ lần lượt lên chơi. <p>Cô quan sát hướng dẫn trẻ chơi nhắc nhở trẻ nhảy khéo léo không để trượt ngã xuống suối.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nối đuôi theo cô đi kết hợp chạy. - Xếp hàng, chỉnh hàng. Tập cùng cô. - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Tập 6 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Đứng xếp thành 2 hàng ngang. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Lắng nghe cô nói trèo lên ghế, xuống ghế. - 2 trẻ lên thực hiện. - Cả lớp thực hiện. - Trẻ lên thực hiện. - Nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi. - Trẻ lên chơi mẫu. - Trẻ lên chơi lần lượt. - Chú ý nghe cô.
--	---

<p>* Củng cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình đã cùng cô tập bài thể dục gì? - Được chơi trò chơi gì ? <p>=> Giáo dục trẻ: các con ạ chúng mình cùng tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai, nhưng chúng mình luôn cần ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, ăn hết suất. Trước khi ăn chúng mình cần phải rửa tay cho sạch sẽ, khi rửa tay chúng mình rửa bằng xà phòng rồi xả tay dưới vòi nước và vặn vừa phải không thì lãng phí nước đấy các con nhớ chưa?</p> <p>3- Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng sân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trèo lên ghế, xuống ghế. - Thỏ nhảy qua suối. - Nghe cô giáo dục. - Đi nhẹ nhàng theo cô. - Về góc chơi cùng cô.
---	--

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, cho bé ăn.
- Góc nghệ thuật: Múa hát về chủ đề bản thân.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm, gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
- Về học tập:

Thứ sáu ngày 28 tháng 10 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức.****Đề tài: TRÒ CHUYỆN VỀ NHU CẦU DINH D- ỠNG****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên 1 số thực phẩm cần thiết cho cơ thể.
- Biết ăn uống đầy đủ để cơ thể khoẻ mạnh.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện trí nhớ và phát triển vốn từ cho trẻ. Biết trả lời các câu hỏi của cô.
- Gọi tên thực phẩm một cách mạch lạc, rõ lời.

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ quý trọng các loại thực phẩm và các món ăn.

b- Chuẩn bị:

- Một số thực phẩm phổ biến.
- Hình ảnh 1 trẻ khoẻ mạnh và 1 trẻ ốm yếu.
- Nội dung tích hợp:

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định – vào bài.</p> <p>* Cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có tranh gì đây? - Các con hãy nhận xét về 2 bạn nhỏ này : + Bạn nào to, cao khoẻ mạnh hơn? + Cùng 3 tuổi sao 1 bạn to hơn, 1 bạn bé hơn? <p>2. Nội dung: Tìm hiểu về nhu cầu dinh dưỡng:</p> <p><u>a. Làm quen và nhận biết 1 số thực phẩm quen thuộc.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng ngày con đ- ọc ăn những món gì? - Món đó đ- ọc làm từ những thực phẩm nào? - Cho trẻ kể tên và cô đ- a ra loại thực phẩm đó cho trẻ quan sát. - Cô cùng trẻ phân loại thực phẩm theo 4 nhóm. - Chất bột đ- ờng gồm có những thực phẩm nào? + Các loại rau củ, quả thì đ- ọc gọi là chất gì? + Chất béo, chất đạm có trong thực phẩm nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ 2 bạn nhỏ. - Đ- a ra ý kiến nhận xét. - Bạn gái to hơn. - Bạn gái ăn đủ chất, TTD. - Cơm, thịt rau, quả. - Cơm làm từ gạo... - Kể tên. - Chọn các loại thực phẩm thành 4 nhóm. - Gạo, ngô, khoai... - Vì ta min. - Dầu ăn, thịt, trứng, cá...

<p><u>b. Nhu cầu dinh d- ỡng của cơ thể.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng ngày chúng mình đ- ợc ăn mấy bữa? - Nếu 1 hôm chúng mình không ăn sáng chúng mình sẽ thấy thế nào? - Khi chúng mình đ- ợc ăn no thì chúng mình cảm thấy thế nào? - Để cho cơ thể lúc nào cũng khoẻ mạnh thì cần phải ăn những thức ăn gì? <p>=> Giáo dục trẻ ăn đầy đủ các chất.</p> <p><u>c. Trò chơi: chọn thực phẩm cho 1 cơ thể khoẻ mạnh.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cho 3 đội chơi. + mỗi đội phải chọn cho bạn của mình các loại thực phẩm nh- ng phải đủ 4 nhóm. Nếu đội nào không đủ 4 nhóm sẽ bị thua. - Cho trẻ chơi 1-2 lần. <p>3- Kết thúc: Cho trẻ về góc chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Mệt mỏi. - Khoẻ mạnh. - Ăn cơm, thịt, cá, rau, quả. - Nghe cô giáo dục. - Nghe h- ớng dẫn cách chơi. - Trẻ chơi 1- 2 lần. - Trẻ về góc chơi.
--	--

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Cửa hàng thực phẩm, cho bé ăn.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn.
- Góc nghệ thuật: Tô màu tranh các loại thực phẩm.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Trò chuyện về cơ thể trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.
- Chung vui cuối tuần.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:

.....
- Về học tập:

.....
.....

CHỦ ĐỀ NHÁNH : BÉ CẦN MÔI TRƯỜNG XANH – SẠCH – ĐẸP.**TUẦN 7:** TỪ NGÀY 31 – 10 ĐẾN NGÀY 04 – 11 – 2011**KẾ HOẠCH TUẦN**

THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
<p>* Đón trẻ: Cô đón trẻ niềm nở với phụ huynh, nhắc trẻ chào cô, chào người thân khi đến lớp.</p> <p>- Trẻ tự cất đồ dùng cá nhân gọn gàng đúng nơi quy định</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học.</p> <p>- Điềm danh : Theo số thứ tự trong sổ theo dõi trẻ .</p> <p>* Tập thể dục sáng : Cô hướng dẫn trẻ ra sân xếp hàng tập theo bài tập của chủ đề trong tháng.</p>				
<p>*HDGD Âm nhạc :</p> <p>- Dạy hát: Bạn ở đâu ?</p> <p>- Nghe hát: Hoa thơm, bướm lượn.</p> <p>- Trò chơi ÂN: Tai ai tinh.</p>	<p>*HD LQV Toán:</p> <p>- Dạy trẻ nhận biết phía trên-phía dưới, trước sau của bản thân.</p> <p>* HD vệ sinh</p> <p>- Ôn: Hướng dẫn trẻ mặc quần áo.</p>	<p>*LQV Văn học:</p> <p>- Thơ: Bé ơi.</p> <p>*HD Tao hình:</p> <p>- Di màu và khoanh tròn tranh theo mẫu.</p>	<p>*HHD Phát triển thể chất:</p> <p>- Tung bóng và bắt bóng.</p>	<p>*HD Khám phá khoa học:</p> <p>- Lợi ích của môi trường xanh-sạch-đẹp đối với sức khỏe con người.</p>
<p>* Hoạt động ngoài trời</p> <p>- Hoạt động có chủ đích : Quan sát v- ườn hoa.</p> <p>- Trò chơi vận động: Đổ đồ chơi cho bạn.</p> <p>- Chơi tự do: Nhặt lá, xâu lá cây, vẽ phấn trên sân.</p>				
<p>Hoạt động góc:</p> <p>* Góc phân vai: Phòng khám bệnh, bán hàng – mua hàng.</p> <p>* Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn hoa của Bé.</p> <p>* Góc học tập + sách : Xem sách về chủ đề bản thân.</p> <p>* Góc thư viện: Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân.</p> <p>* Góc nghệ thuật: Tô màu v- ườn hoa của bé, dán , nặn 1 số loại hoa, quả, cây xanh. + Múa hát về chủ đề bản thân.</p> <p>* Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh.</p>				
<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ.</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều</p> <p>- Hoạt động góc.</p> <p>- Ôn bài cũ</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Ôn bài cũ</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.</p>	<p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Ăn quà chiều.</p> <p>- Đọc ca dao, đồng dao</p> <p>- Chơi tự do.</p> <p>- Vệ sinh, nêu gương trả trẻ.</p>

I- HOẠT ĐỘNG CHUNG

1- Thể dục sáng:

a - Mục đích yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết xếp hàng, dõn hàng theo hiệu lệnh, trẻ biết tập theo bài hát ứng dụng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện sự khéo léo, kỹ năng nhịp nhàng khéo léo, nhanh nhẹn, sự chú ý ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật. Hứng thú khi tham gia vận động, trẻ biết chăm tập thể dục cho cơ thể dẻo dai, khoẻ mạnh.

b- Chuẩn bị:

- Sân tập rộng sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm, quần áo trẻ gọn gàng.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>-----</p> <p>- 1. Khởi động:</p> <p>-Trẻ nối đuôi nhau làm một đoàn tàu. kết hợp các kiểu đi chạy sau đó đứng thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung.</p> <p>- Xoay cổ tay, khớp chân, khớp tay.</p> <p>2. Trong động:</p> <p>a. Bài tập phát triển chung.</p> <p>- Động tác hô hấp: Gà gáy: hai tay khum trước miệng giả làm những chú gà gáy thật to.</p> <p>- Động tác tay: 2 tay đưa ra trước xoay cổ tay.</p> <p>- Động tác chân: Ngồi xõm đứng lên liên tục.</p> <p>- Động tác l- òn: Hai tay chống hông xoay người xang hai bên.</p> <p>- Động tác bật: bật tại chỗ ‘ 4- 6 lần ’</p> <p>* Bài tập kết hợp: Thật đáng yêu.</p> <p>+ Động tác 1: “ Dậy đi thôi...mặt trời”: Hai tay giơ cao, chân bước rộng bằng vai theo lời hát .</p> <p>+ Động tác 2: “ Dậy ra sân...em cười”: một tay chống hông, tay kia lườn sang bên.</p> <p>+ Động tác 3: “ Mẹ mua...một mình”: Cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân.</p> <p>+ Động tác 4: “Mẹ khen em...trắng tinh”: Một tay giơ cao, một tay đưa thẳng ra trước mặt.</p> <p>b. Cho trẻ chơi trò chơi: ‘Gieo hạt nảy mầm’ ‘Cây cao cỏ thấp’ Con muỗi...</p> <p>3. Hồi tĩnh;</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 5-6 vòng xung quanh sân.</p>	<p>-----</p> <p>- Đi chạy theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ làm động tác gà gáy.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>- Tập đều theo nhạc bài hát “Thật đáng yêu”.</p> <p>- Hứng thú khi chơi trò chơi.</p> <p>- Đi nhẹ nhàng.</p>

2- Hoạt động ngoài trời:

- Hoạt động có chủ đích : Quan sát v- ườn hoa.
- Trò chơi vận động: Đố đờ chơi cho bạn.
- Chơi tự do: Nhặt lá, xâu lá cây, vẽ phấn trên sân.

a- Mục đích- yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ biết tên và đặc điểm của 1 số hoa quen thuộc.
- Trẻ kể tên các loại hoa có trong vườn trường. Biết một số đặc điểm và ích lợi của hoa.
- Trẻ biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô, trẻ biết chơi đúng luật.
- Biết nhặt và xâu lá thành từng xâu, vẽ đ- ợc một số loại hoa đơn giản.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc và vốn từ cho trẻ.
- Giúp trẻ thư giãn thoải mái sau giờ học. Tạo cảm giác thoải mái cho trẻ.
- Rèn luyện sự vận động giữ thăng bằng và khéo léo.
- Thông qua trò chơi vận động rèn luyện thể chất cho trẻ. Mở rộng tầm hiểu biết và quan sát về môi tr- ờng xung quanh.

* Thái độ:

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng và bảo vệ môi trường xanh – sạch – đẹp.
- Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên. Biết chăm sóc và bảo vệ hoa trong vườn trường.
- Biết chơi đoàn kết, có ý thức trong khi chơi. Tích cực tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục thói quen, hành vi văn minh cho trẻ. Có ý thức giữ gìn các đồ dùng.

b- Chuẩn bị:

- Địa điểm: Vườn hoa, sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ và an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động.
- Tranh 1 số loại hoa, hoa thật, v- ườn hoa.
- 4 quả bóng.
- Vẽ 2 đ- ờng thẳng song song rộng 20cm, dài khoảng 4m. Giữa 2 đ- ờng thẳng vẽ 1 đ- ờng cắt ngang chia đ- ờng thẳng thành 2 đoạn bằng nhau.
- Dây để xâu lá, phấn để vẽ.

c- Tiến hành

* Hoạt động có chủ đích: Quan sát v- ườn hoa.

- Hôm nay cô sẽ cho các con đi thăm vườn hoa trong trường.
- Cô cho trẻ quan sát v- ườn hoa và đ- a ra các câu hỏi:
 - + Trong vườn có những loại hoa nào?
 - + Có những màu gì?
 - + Hoa có đẹp không?
 - + Đây là hoa gì ?
 - + Có hình dáng, màu sắc nh- thế nào?
- Cô cho trẻ lần lượt làm quen với các loại hoa...
 - + Hoa để làm gì?
 - + Ai trồng và chăm sóc v- ườn hoa ?

+ Các cô, bác trồng hoa để làm gì?

+ Để vườn trường thêm đẹp các con phải làm gì?

+ Chúng mình cần chăm sóc và bảo vệ thế nào?

=> Giáo dục trẻ qua hoạt động: Chúng mình luôn phải chăm sóc hoa, không bẻ cành ngắt lá, cùng cô nhỏ cỏ và luôn tưới nước cho cây, không ngắt hoa, ...

=> Giáo dục trẻ: Yêu thiên nhiên và bảo vệ môi trường...

* **Trò chơi vận động: Đổi đồ chơi cho bạn.**

- Cô trò chuyện với trẻ về các trò chơi vận động đã chơi.

- Cô giới thiệu tên trò chơi mới: **“Đổi đồ chơi cho bạn”**.

- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi:

+ Luật chơi: Đội nào xong trước mà không có người làm rơi đồ chơi là thắng cuộc.

+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 4 đội số trẻ bằng nhau và đặt tên cho mỗi đội. Mỗi con đứng có 2 đội đứng đối diện nhau. Khi cô hô xuất phát thì 4 bạn đứng đầu hàng của 4 đội lần lượt đi trên các con đường, đến vạch giao nhau, trẻ phải đổi nhanh đồ chơi cho nhau sau đó chạy nhanh về chỗ của đồ chơi cho bạn tiếp theo rồi đứng về cuối hàng của mình. Bạn tiếp theo chơi như bạn đầu tiên và trò chơi tiếp tục cho đến hết đội. Đội nào xong trước mà không có ai làm rơi đồ chơi là thắng.

- Cho trẻ lên chơi thử. Cô nhận xét.

- Cho cả lớp chơi, cô nhận xét tuyên dương sau mỗi lần chơi.

- Cùng cố giáo dục, vui chơi đoàn kết không xô đẩy bạn.

- Cho trẻ đi thành vòng tròn hít thở nhẹ nhàng

* **Chơi tự do: Nhặt lá, xâu lá cây, vẽ phấn trên sân.**

- Cho trẻ nhặt và xâu lá, vẽ 1 số thực phẩm, hoa trên sân.

- Cho trẻ chơi thoải mái. Hít thở không khí trong lành.

- Cô chú ý quan sát trẻ chơi.

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi.

- Cho trẻ rửa tay.

3- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Phòng khám bệnh, bán hàng – mua hàng.

- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn hoa của Bé.

- Góc học tập + sách : Xem sách về chủ đề bản thân.

- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân.

- Góc nghệ thuật: Tô màu vườn hoa của bé, dán , nặn 1 số loại hoa, quả, cây xanh.

+ Múa hát về chủ đề bản thân.

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh.

a. Mục đích, yêu cầu

* **Kiến thức:**

- Trẻ biết nhận vai chơi, biết chọn nhóm chơi, về các nhóm, chơi cùng nhau trong nhóm.

- Trẻ biết thể hiện một số hành động chơi phù hợp với vai chơi của mình.

- Trẻ nhận biết được một số công việc đặc trưng của vai chơi.

- B- ớc đầu trẻ biết bắt ch- ớc 1 số công việc của ng- ời khám bệnh, biết 1 số vị trí khám, biết hỏi và dặn dò bệnh nhân.
- Biết dùng các khối gỗ xếp mô hình khu vườn có cây xanh...
- Trẻ biết công việc của ng- ời bán, mua. Biết mời khách mua hàng và cảm ơn khi khách mua hàng...
- Trẻ biết sử dụng các khối gỗ đồ chơi để xếp mô hình khu vườn có cây xanh trồng nhiều rau, củ, quả... Và ghép thành nhà, dãy nhà. Biết đặt tên cho công trình của mình.
- Trẻ biết cách giở sách và xem sách về chủ đề bản thân: Đồ dùng của bé, những thứ bé thích, không thích; chân dung biểu lộ cảm xúc...
- Xem tranh ảnh không bị ng- ợc. Biết tên một số hình ảnh, tên , đặc điểm của 1 số thực phẩm phổ biến, 1 số loại hoa, quả.
- Trẻ biết sử dụng bút màu để tô màu vườn hoa. Biết nặn, dán 1 số loại quả, cây xanh.
- Trẻ biết dùng n- ớc t- ới cây, hoa, dùng khăn lau lá cây, nhỏ cỏ, chăm sóc cây, xới đất trồng cây...
- Biết hát múa một số bài có nội dung về chủ đề bản thân.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Bước đầu có một số kỹ năng tô màu, nặn đơn giản để tạo ra sản phẩm. Thích thú biểu diễn một số bài hát và vỗ đệm bằng các nhạc cụ âm nhạc.
- Trẻ biết nhận vai chơi và b- ớc đầu biết thể hiện một vài hành động đặc tr- ng của vai chơi.
- Củng cố kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh cho trẻ.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay. Phát triển ở trẻ khả năng sáng tạo.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi, sách của nhau, không quăng ném đồ chơi. Lấy, cất đồ chơi đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị

- Các góc chơi.
- Đồ dùng trong các góc, một số tranh ảnh về bản thân, bút màu...
- Một số đồ dùng cho cửa hàng thực phẩm: các loại rau, củ, hoa, quả,..., đồ chơi nấu ăn.
- Các khối xây dựng, thảm cỏ, rau, cây cảnh đồ chơi, bộ lắp ghép,...
- Bình t- ới n- ớc, khăn lau lá.
- Tranh ảnh, sách báo, truyện tranh có nội dung về chủ đề bản thân.
- Xắc xô, một số nhạc cụ, mũ múa, đĩa nhạc, máy tính...
- Bàn ghế cho các góc.

c. Tiến hành

*** Bước 1 : Thỏa thuận trước khi chơi**

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề bản thân.
- Cô cho trẻ nêu ý định về chủ đề chơi tại các góc. H- ớng trẻ vào chủ đề nhánh “Bé cần môi trường xanh – sạch – đẹp”.

- Cho trẻ tự nhận vai mình thích sau đó các nhóm bầu ra nhóm trưởng (có sự giúp đỡ của cô) thảo luận về công việc cần làm của mình: Làm những gì, làm như thế nào, ai là người làm việc đó, việc đó cần những dụng cụ và những nguyên vật liệu gì, làm việc gì trước, làm việc gì sau, ai làm việc đó, cần sự giúp đỡ của những ai.

** Bước 2 : Quá trình chơi*

- Cho trẻ về góc và tự lấy đồ chơi ra chơi.

- Cô đến góc phân vai và trò chuyện với trẻ:

+ Con đang làm gì?

+ Cách làm như thế nào?

+ Tại sao lại phải làm như vậy?

- Cô đến góc xây dựng và hỏi: Con đang làm gì?

+ Xây vườn hoa thì cần có những loại hoa gì ?

+ Trồng ở đâu ?

+ Trồng cây xanh ở khu nào?

- Góc học tập + sách: cho trẻ xếp cây cao, cây thấp và so sánh.

+ Cây nào cao hơn, cây nào thấp hơn?

+ Tranh con đang xem có những loại hoa gì?

+ Có màu gì?

+ Hoa đó có mùi thơm không?...

- Trẻ tự với các góc, cô gợi mở cho trẻ chơi hứng thú.

- Cô giúp trẻ tạo sự liên kết giữa các nhóm chơi, gợi ý cho trẻ đi tham quan và giao lưu với các nhóm khác.

** Bước 3 : Nhận xét sau khi chơi*

- Dẫn trẻ đi tham quan lần lượt các nhóm, hỏi thăm các hoạt động của nhóm đó, cho nhóm trưởng (cá nhân) giới thiệu sản phẩm của mình..

- Cho trẻ nhận xét về công trình của nhóm xây dựng.

- Cô gợi ý cho trẻ những việc mà trẻ chưa làm tốt để lần sau chơi tốt hơn.

- Cô nhận xét chung cho cả buổi chơi và yêu cầu trẻ giúp cô thu dọn đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Cho trẻ đi rửa tay.

4- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.

- Ăn quà chiều.

- Ôn bài buổi sáng

- Làm quen với bài mới.

- Chơi tự do.

- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân.

- Kể gương bé ngoan, trả trẻ.

- Thứ sáu chung vui cuối tuần.

5. Hoạt động vệ sinh:**ÔN: HƯỚNG DẪN TRẺ MẶC QUẦN ÁO****a- Mục đích yêu cầu.***** Kiến thức:**

- Củng cố cách mặc quần áo theo mùa theo giới tính cho trẻ.

*** Kiến thức:**

-Trẻ mặc quần áo theo mùa , theo giới tính.

-Không mặc quần áo ẩm ướt.

*** Thái độ:**

-Trẻ mặc quần áo gọn gàng, giữ gìn quần áo sạch sẽ.

b- Chuẩn bị:

-Quần áo mùa đông, mùa hè, mùa thu... nam, nữ

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định lớp.</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn.</p> <p>2- Vào bài.</p> <p>* Cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại với trẻ về cách mặc quần áo:</p> <p>- Mời trẻ kể cách mặc quần áo.</p> <p>- Cô chốt lại và giáo dục trẻ.</p> <p>* Cho 1- 2 trẻ nhanh nhẹn lên thực hiện mẫu.</p> <p>* Cô làm mẫu:</p> <p>- Mặc áo chui đầu: Cổ áo chui qua đầu trước, đến mặc hai tay áo và cài cúc.</p> <p>- Mặc áo cài cúc: Mặc lần lượt từng ống tay áo, cài cúc, bẻ cổ áo, kéo áo.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ mặc quần: Ngồi xuống ghế và lấy thẳng băng, lần lượt mặc từng ống quần sau đó cài cúc.</p> <p>- Cho trẻ lần lượt thực hiện.</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>- Dạy trẻ phân biệt quần áo khô, quần áo ẩm, không mặc quần áo ẩm ướt.</p> <p>-Giáo dục trẻ luôn giữ gìn quần áo sạch sẽ, gọn gàng, không làm quần áo bẩn.</p> <p>3- Kết thúc hoạt động.</p>	<p>- Trẻ ngồi ngay ngắn.</p> <p>- Trẻ đàm thoại trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Nghe cô giáo dục.</p> <p>- Trẻ lên thực hiện mẫu.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nghe cô giáo dục.</p>

II- HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH*Thứ hai ngày 31 tháng 10 năm 2011***1- Thể dục sáng:**

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:*****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.*****Đề tài: BẠN Ở ĐÂU ?****Nội dung trọng tâm: Dạy hát: Bạn ở đâu ?****Nội dung kết hợp: Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn.****Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh.****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả bài hát, hiểu nội dung bài hát, thuộc bài hát, biết vận động theo nhạc.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng theo bài hát, bài múa minh họa.

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát. Phát triển tai nghe và năng khiếu âm nhạc cho trẻ.

*** Thái độ:**

- Trẻ yêu thích, hứng thú, tham gia tích cực vào hoạt động, thích nghe cô hát.

- Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ các chất, ăn đúng bữa và ăn hết xuất của mình.

- Thông qua nội dung bài hát trẻ biết đ- ợc ăn uống đầy đủ, đúng cách sẽ làm cho cơ thể khoẻ mạnh, da dẻ mịn màng và phòng tránh đ- ợc nhiều bệnh tật.

b- Chuẩn bị:

- Máy tính, đĩa hoặc đàn.

- Bộ gõ, xác xô, mũ chóp kín, phách tre...

- Nội dung tích hợp: dinh dưỡng.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Ổn định tổ chức – Giới thiệu bài: - Cô cùng trẻ trò chuyện về lợi ích của việc ăn uống đủ chất, những nhu cầu cần thiết để khoẻ mạnh và lớn lên. - Giới thiệu bài hát, tên tác giả.	- Trẻ lắng nghe và trò chuyện cùng cô. - Nghe cô nói tên bài hát, tên tác giả.
2- Dạy hát: “Bạn ở đâu ?”.	

<p>- Cô hát mẫu:</p> <p>* Lần 1: Hát diễn cảm.</p> <p>- Cô nói lại tên bài hát Bạn ở đâu?, nhạc Pháp-lời Việt: Lê Đức – Thu Hiền.</p> <p>- Cô giảng nội dung bài hát:</p> <p>* Lần 2: Cô hát thể hiện động tác minh họa có nhạc đệm.</p> <p>- Cô vừa hát xong bài gì?</p> <p>- Do ai sáng tác?</p> <p>- Hôm nay cô sẽ dạy cho các con bài hát này các con có thích không?</p> <p>- Cô dạy trẻ hát nhiều lần theo nhịp tay của cô. Khi cô đánh nhịp một tay thì cô hát còn khi cô đánh nhịp 2 tay thì các con hát nhé!</p> <p>- Cho trẻ hát theo cô nhiều lần.</p> <p>- Mời lớp, nhóm, tổ, đôi, cá nhân lên hát.</p> <p>- Khi trẻ thuộc cô cho trẻ hát theo đĩa.</p> <p>- Cho trẻ hát to – nhỏ, hát nối tiếp.</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>- Cô vừa dạy các con bài hát gì? Do ai sáng tác?</p> <p>- Giáo dục trẻ:</p> <p>3- Nghe hát: “<i>Hoa thơm bướm lượn</i>” .</p> <p>- Cô thấy lớp mình học rất giỏi cô sẽ hát tặng cả lớp bài hát “<i>Hoa thơm bướm lượn</i>” dân ca quan họ Bắc Ninh.</p> <p>* Cô hát lần 1: hát diễn cảm.</p> <p>- Cô vừa hát xong bài hát gì?</p> <p>- Do ai sáng tác?</p> <p>* Giảng nội dung:</p> <p>* Cô hát lần 2: Cô mở đĩa cho cả lớp hát và vận động cùng cô.</p> <p>4- Chơi trò chơi: "Tai ai tinh"</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội mời 1 bé ra đứng giữa vòng tròn bịt mắt và đoán xem bạn nào hát và dùng dụng cụ gõ nào.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào đoán đúng sẽ thưởng cho đội 1 lòng đèn.</p> <p>- Cho 1-2 trẻ lên chơi mẫu.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p> <p>Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>* Củng cố và giáo dục.</p> <p>* Kết thúc tiết học: Cho trẻ hát lại bài hát “Bạn ở đâu” và ra chơi.</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô nói tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Nghe cô giảng nội dung.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Bạn ở đâu.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Có ạ.</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Trẻ hát theo cô.</p> <p>- Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Trẻ hát theo đĩa.</p> <p>- Trẻ hát to – nhỏ.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Nghe cô giáo dục.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Nghe cô giảng nội dung.</p> <p>- Trẻ vận động cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô phổ biến luật chơi.</p> <p>- Trẻ chơi mẫu.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ ra chơi.</p>
---	---

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Phòng khám bệnh, bán hàng – mua hàng.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn hoa của Bé.
- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ ba ngày 01 tháng 11 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức.****Đề tài: DẠY TRẺ NHẬN BIẾT PHÍA TRÊN - PHÍA DƯỚI, PHÍA TRƯỚC-PHÍA SAU CỦA BẢN THÂN.****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Dạy trẻ nhận biết được phía trên - phía dưới; phía trước - phía sau của bản thân mình. Biết chơi trò chơi đúng luật.

*** Kỹ năng:**

- Phát triển ngôn ngữ. Phát triển tư duy, sự chú ý ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết giữ gìn đồ chơi trong lớp. Trẻ tự tin, mạnh dạn trong hoạt động.

- Trẻ hứng thú vào giờ học, có ý thức thi đua trong tập thể. Giáo dục trẻ đoàn kết, gắn bó chơi cùng nhau. Trẻ có nề nếp học tập.

b- Chuẩn bị:

- Chùm bóng treo ở trên trần nhà.

- Những bông hoa giấy đặt xuống nền nhà.

- Cô và trẻ có đồ chơi cầm trên tay: hoa, lá, xác xô...

- Nội dung tích hợp:

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức - gây hứng thú.</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ:</p> <p>+ Các con có thích đi học không?</p> <p>+ Vì sao?</p> <p>- Cô chốt lại và giáo dục trẻ đi học đều...</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>a. Xác định phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau của bản thân.</p> <p>* Phía trên.</p> <p>- Hôm nay đến lớp các con thấy lớp mình có gì mới không ?</p> <p>- Nó ở đâu?</p> <p>- Làm thế nào các con nhìn thấy được chùm bóng bay?</p> <p>- Vì sao phải ngẩng đầu lên con mới nhìn thấy</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Có ạ.</p> <p>- Có nhiều bạn, trường, lớp đẹp</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Có chùm bóng bay ạ.</p> <p>- Treo ở trên cao ạ.</p> <p>- Con ngẩng đầu lên ạ.</p>

<p>được?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thế các con biết khi chúng mình nhìn lên cao thấy chùm bóng bay gọi là phía gì không? + Cô nói chốt lại: Muốn nhì thấy chùm bóng bay thì ta phải ngẩng đầu lên vì chùm bóng bay ở “phía trên”. - Cho trẻ chỉ tay lên cao và đọc; phía trên. <p>* <u>Phía dưới.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào giỏi phát hiện có gì mới nữa? - Để nhìn thấy được bông hoa các con phải làm gì? - Vì sao phải cúi đầu xuống mới nhìn thấy bông hoa? - Cô nói lại: Để nhìn thấy những bông hoa phải cúi xuống vì những bông hoa ở “phía dưới” - Cho trẻ nhắc lại; Phía dưới. <p>* <u>Phía trước - phía sau.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con rất giỏi cô thưởng cho các con mỗi bạn một đồ chơi. (phát đồ chơi cho trẻ). - Cho trẻ chơi “giấu đồ chơi” - Cô hỏi trẻ: Các con nhìn thấy đồ chơi không? - Vì sao không nhìn thấy được? - Cô nói lại cho trẻ: Đồ chơi giấu ở sau lưng, không nhìn thấy được, đó là “phía sau”. - Cho trẻ nhắc lại: phía sau. - Cô hỏi tiếp: Đồ chơi đâu ? <ul style="list-style-type: none"> - Các con có nhìn thấy đồ chơi không? - Vì sao các con nhìn thấy? - Nó ở phía nào? - Cô khái quát lại: Đồ chơi chúng mình nhìn thấy được là phía trước. - Cho trẻ đọc: phía trước. + Cho trẻ chơi: phía trước - phía sau 2 - 3 lần. <p>c- Trò chơi luyện tập.</p> <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Giơ đồ chơi đúng theo yêu cầu của cô. - Cách chơi: Cô nói tên vị trí (phía trước, sau, trên, dưới) các con giơ đúng theo yêu cầu của cô và nói được hướng đó là hướng nào. VD: cô nói “phía trước” trẻ giơ ra và nói “phía trước” - Cho trẻ chơi 3 - 4 lần: cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ trong khi chơi. <p>* Trò chơi: Ai chạy nhanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vì nó ở trên cao ạ - Trẻ trả lời theo ý trẻ... - Trẻ lắng nghe. - Đọc phía trên; 3 - 4 lần. - Bông hoa ạ. - Con phải cúi xuống ạ. - Vì bông hoa ở phía dưới ạ. - Đọc: phía dưới 3 - 4 lần. - Nhận đồ chơi. - Trẻ giấu đồ chơi ra sau - Không ạ. - Vì nó ở đằng sau ạ. - Trẻ lắng nghe. - Đọc; phía sau (3 -4 lần). - Trẻ đưa đồ chơi ra phía trước và nói “đồ chơi đây” - Có ạ - Vì nó ở trước mặt ạ. - Nó ở phía trước ạ. - Nghe cô nói. - Đọc: phía trước. - Trẻ chơi hứng thú. - Nghe cô nói cách chơi, luật chơi. - Trẻ chơi hứng thú.
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Chạy đúng phía cô hô. Bạn nào nhầm phía sẽ phải nhảy lò cò. - Cách chơi: Các con vừa đi chơi vừa hát khi có hiệu lệnh của cô hô về phía nào các con chạy nhanh về phía đó của cô. - Cho 5 - 6 trẻ chơi mẫu. - Cho cả lớp chơi 3 - 4 lần. - Cô bao quát trẻ chơi cho đúng luật. * Củng cố và giáo dục. - Các con vừa cùng cô xác định những phía nào của các con? - Được chơi trò chơi gì? <p>=> Giáo dục trẻ:</p> <p>3- Kết thúc tiết học: Cho trẻ về góc chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe cô phổ biến luật chơi và cách chơi. - Nhóm chơi mẫu. - Cả lớp chơi. - Phía trước, sau, trên, dưới ạ. - Trò chơi thi xem ai nhanh, ai chạy nhanh ạ. - Nghe cô giáo dục. - Trẻ về góc chơi.
---	--

Tiết 1: Hoạt động vệ sinh.

ÔN: HƯỚNG DẪN TRẺ MẶC QUẦN ÁO.

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Phòng khám bệnh, bán hàng – mua hàng.
- Góc nghệ thuật: Tô màu v-ờn hoa của bé, dán , nặn 1 số loại hoa, quả, cây xanh.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm, gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ tư ngày 02 tháng 11 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:**3- Hoạt động học:****Tiết 1: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.****Đề tài: BÉ OI !****a- Mục đích, yêu cầu:***** Kiến thức:**

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ, nhớ tên tác giả, tên tác phẩm, dạy trẻ cách đọc diễn cảm.

*** Kỹ năng:**

- Phát triển tư duy, ngôn ngữ, tưởng tượng, suy đoán, sự chú ý ghi nhớ có chủ định và làm giàu vốn từ cho trẻ.

*** Thái độ:**

- Trẻ hứng thú trong giờ học.
- Thông qua nội dung bài thơ giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh các bộ phận trên cơ thể.

b- Chuẩn bị:

- Tranh vẽ minh họa nội dung bài thơ.
- Bài hát, đàn...
- Nội dung tích hợp: dinh dưỡng, vệ sinh.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Ổn định tổ chức - Gây hứng thú: * Trò chuyện với trẻ: - Cho trẻ kể về buổi sáng đi học đ- ọc ăn những món gì? - Ăn vào có tác dụng gì đối với cơ thể? - Ngoài việc ăn đủ chất dinh d- ỡng cần phải làm gì? (tập thể dục, giữ vệ sinh cơ thể). 2- Nội dung:	- Trẻ trò chuyện cùng cô. - Con ăn bánh cuốn, ăn phở... - Giúp cơ thể khỏe mạnh ạ - Trẻ trả lời.

<p>- Giới thiệu bài thơ: “ Bé ơi”, tác giả Phong Thu.</p> <p>a. Cô đọc lần 1(diễn cảm): Không tranh.</p> <p>- Giảng nội dung: Bài thơ nhắc nhở chúng mình không đ- ọc chơi bắn, khi ăn no không đ- ọc nô đùa, tr- ớc khi ăn phải rửa tay. Mỗi sáng thức dậy phải rửa mặt, đánh răng.</p> <p>b. Cô đọc lần 2: Qua tranh.</p> <p>- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên bài thơ 3 – 4 lần.</p> <p>c. Đàm thoại trích dẫn.</p> <p>- Bài thơ khuyên bé hàng ngày đừng làm những việc gì?</p> <p>- Và những việc gì nên làm để giữ vệ sinh cơ thể?</p> <p>- Khi chơi ngoài sân bé phải chơi ở chỗ nào?</p> <p>- Cần phải giữ vệ sinh cơ thể nh- thế nào?</p> <p>- Đ- ọc thể hiện qua câu thơ nào?</p> <p>d. Dạy trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức:</p> <p>- Cho cả lớp đọc theo cô 4 – 5 lần.</p> <p>- Cho trẻ đọc thi đua theo nhóm, tổ, cá nhân...(cô chú ý sửa sai cho trẻ).</p> <p>- Cho trẻ đọc nối tiếp theo cô, nối tiếp giữa tổ này và tổ kia.</p> <p>- Đọc to nhỏ theo hiệu lệnh tay của cô giáo</p> <p>* Cùng cố và giáo dục:</p> <p>- Các con vừa cùng cô học bài thơ gì?</p> <p>- Do ai sáng tác?</p> <p>- Giáo dục trẻ:</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc lại bài thơ 1 lần nữa.</p> <p>3. Kết thúc tiết học: Cho trẻ đi nhẹ nhàng về góc chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Lắng nghe cô đọc thơ.</p> <p>- Nghe cô giảng nội dung bài thơ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nhắc tên bài thơ.</p> <p>- Không đ- ọc chơi bắn ạ.</p> <p>- Rửa mặt, đánh răng.</p> <p>- Chơi trong chỗ râm ạ.</p> <p>- Rửa mặt, đánh răng.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ đọc theo cô.</p> <p>- Trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức.</p> <p>- Trẻ đọc nối tiếp.</p> <p>- Trẻ đọc to – nhỏ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Nghe cô giáo dục.</p> <p>- Trẻ đọc thơ.</p> <p>- Đi nhẹ nhàng về góc chơi.</p>
--	---

Tiết 2: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

Đề tài: DI MÀU VÀ KHOANH TRÒN TRANH THEO MẪU (mẫu).

a- Mục đích, yêu cầu:

* Kiến thức:

- Cùng cố về màu sắc cho trẻ. Biết khoanh tròn những hình ảnh giống cô và biết tác dụng của chúng.

* Kỹ năng:

- Biết di và tô đều màu, không tr- ờn ra ngoài. Rèn cách cầm bút thành thạo cho trẻ

* Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia tiết học. Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

b- Chuẩn bị:

- Vở tạo hình, bút màu.
- Mẫu của cô.
- Nội dung tích hợp: KPKH. Vệ sinh.

c- Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định, gây hứng thú.</p> <p><i>* Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng cá nhân trẻ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay con mặc quần áo màu gì? - Có đội mũ không? - Ngoài mũ ra con còn có đồ dùng gì nữa? - Đồ dùng đó dùng để làm gì? <p>2- Nội dung.</p> <p>a- Quan sát mẫu và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là tranh gì? - Có những trang phục gì ? - Dùng để làm gì? <p>b- Cô cùng trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn cách cầm bút. - Cô vừa làm mẫu vừa hướng dẫn: Cô dùng màu để tô đồ dùng và dùng bút chì để khoanh tròn đồ dùng. - Cô quan sát, gợi ý, hướng dẫn cho những cá nhân còn lúng túng về cách đi, chọn màu và khoanh tròn. <p>c- Trưng bày và nhận xét sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ trưng bày sản phẩm trên bàn. - Trẻ nhận xét: + Cho trẻ giới thiệu bài của mình. + Hỏi trẻ con thích bài của bạn nào? - Vì sao con thích? - Cô nhận xét, khen trẻ. - Giáo dục trẻ yêu quý, biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. <p>d- củng cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa cùng cô làm gì? <p>=> Giáo dục trẻ giữ gìn bài học...</p> <p>3. Kết thúc tiết học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định. - Cho trẻ đi rửa tay và về góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Giới thiệu về trang phục của mình. - Để đội, để thắt, để mặc. - Trẻ trả lời. - Trang phục của bé bạn. - Để mặc, đội.... - Quan sát cô làm mẫu và thực hiện cùng cô. - Trưng bày sản phẩm . - 5-7 trẻ nhận xét. - Trẻ giới thiệu bài của mình. - Trẻ trả lời. - Vì bài bạn đẹp,... - Nghe cô nhận xét. - Nghe cô nói giáo dục. - Trẻ trả lời. - Nghe cô giáo dục. - Trẻ cất đồ dùng. - Đi rửa tay và về góc chơi

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Phòng khám bệnh, bán hàng – mua hàng.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn hoa của Bé.
- Góc học tập + sách : Xem sách về chủ đề bản thân.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Hoạt động góc.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-

Thứ năm ngày 03 tháng 11 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển thể chất.

Đề tài: TUNG BÓNG VÀ BẮT BÓNG.

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Dạy trẻ biết tung bóng về phía tr- ớc.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ biết phối hợp giữa mắt nhìn và tay lấy đà để tung.

- Phát triển thể lực cho trẻ. Rèn tố chất: nhanh nhẹn, khéo léo của trẻ.

- Rèn khả năng quan sát, chú ý và ghi nhớ có chủ định.

*** Thái độ:**

- Tự giác và hào hứng trong khi tập.

- Giáo dục trẻ tinh thần phối hợp tập thể.

b- Chuẩn bị:

- 5- 6 quả bóng.

- Sân tập rộng, sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm.

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, chuẩn bị vạch chuẩn, vạch xuất phát.

*** Tích hợp:** Âm nhạc.

Lồng ghép giáo dục vệ sinh, tiết kiệm nước, giáo dục dinh dưỡng.

c- Tiến hành.

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
<p>* Kiểm tra sức khỏe trẻ.</p> <p>* Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <p>1- Khởi động: Sơ đồ tập; Hình tròn.</p> <p>- Các con nối đuôi theo cô làm đoàn tàu đi cho đều đẹp nào: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, tăng tốc... dừng lại.</p> <p>- Cô chú ý trẻ đi cho đúng.</p> <p>2- Trọng động.</p> <p>- Sơ đồ tập: Xếp 2 hàng dọc, điểm danh tách thành 4 hàng ngang.</p> <p>a- Bài tập phát triển chung.</p> <p>- Động tác tay: hai tay đưa lên cao rồi hạ xuống.</p> <p>- Động tác chân: 2 tay chống hông, khụy chân.</p>	<p>- Nối đuôi theo cô đi kết hợp chạy.</p> <p>- Xếp hàng, chỉnh hàng. Tập cùng cô.</p> <p>- Tập 6 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Động tác bụng: 2 tay đưa lên cao – cúi người tay tay chạm chân. - Động tác bật: Bật tại chỗ. <u>b- Vận động cơ bản: Tung bóng và bắt bóng.</u> - Đội hình: 2 hàng ngang đối diện nhau cách nhau 4m. - Cô giới thiệu bài học: * Cô làm mẫu: - Lần 1: không phân tích. - Lần 2: Cô vừa thực hiện vừa phân tích động tác: Đầu tiên cô bước lên đứng trước vạch xuất phát 2 tay cầm bóng lấy đà tung lên cao sau đó bắt lấy bóng, thực hiện xong đi về cuối hàng. - Cho 2 trẻ mạnh dạn lên thực hiện trước. + Bạn tung có giống cô không? + Bạn dùng mấy tay tung bóng? - Cho cả lớp lần lượt lên thực hiện. (cô mở nhạc). - Cho 3-4 trẻ lên thực hiện lại vận động. - Cô bao quát trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ. * Củng cố. - Chúng mình đã cùng cô tập bài thể dục gì? => Giáo dục trẻ: các con ạ chúng mình cùng tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai. 3- Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng sân. - Cho trẻ đi rửa tay cho sạch sẽ, và giáo dục trẻ khi rửa tay rửa bằng xà phòng rồi xả tay dưới vòi nước và vặn vừa phải không để lãng phí rửa xong vặn vòi nước lại. - Cho trẻ về góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Tập 4 lần x 4 nhịp. - Đứng xếp thành 2 hàng ngang đối diện nhau. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Lắng nghe cô nói cách tung bóng. - 2 trẻ lên thực hiện. - Có ạ. - 2 tay. - Cả lớp thực hiện. - Trẻ lên thực hiện. - Tung bóng và bắt bóng. - Nghe cô giáo dục. - Đi nhẹ nhàng theo cô. - Trẻ rửa tay và nghe cô giáo dục. - Về góc chơi cùng cô.
---	---

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Phòng khám bệnh, bán hàng – mua hàng.
- Góc nghệ thuật: Múa hát về chủ đề bản thân.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm, gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-
-

Thứ sáu ngày 04 tháng 11 năm 2011

1- Thể dục sáng:

- Tập ứng với bài hát: “Thật đáng yêu”.

2- Hoạt động ngoài trời:

3- Hoạt động học:

Tiết 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức.

**Đề tài: LỢI ÍCH CỦA MÔI TR- ỜNG XANH - SẠCH - ĐẸP
ĐỐI VỚI SỨC KHỎE CON NG- ỒI**

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết lợi ích của môi tr- ờng xanh-sạch-đẹp đối với sức khỏe con ng- ời, môi tr- ờng bị ô nhiễm có hại cho sức khỏe.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện trí nhớ và phát triển vốn từ cho trẻ. Biết trả lời các câu hỏi của cô.
- Có một số hiểu biết và nhận biết tác dụng của môi tr- ờng xanh - sạch - đẹp.
- Trẻ biết chăm sóc cây, t- ới n- ớc, làm một số việc đơn giản vừa sức để bảo vệ môi tr- ờng: Nhặt lá rụng, nhặt rác vào thùng rác, vứt rác đúng nơi quy định.

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, biết giữ gìn sức khỏe khi ra ngoài môi tr- ờng có bụi...

b- Chuẩn bị:

- Tranh các bạn nhỏ đang dọn vệ sinh sân tr-ờng, chăm sóc cây cảnh.
- Nội dung tích hợp: Âm nhạc, vệ sinh – môi trường.

c- Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1- Ổn định – vào bài.</p> <p>* Cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe hát bài “Em yêu cây xanh”. - Trò chuyện với trẻ về lợi ích của cây xanh. - Giáo dục trẻ yêu quý và chăm sóc cây xanh. <p>2. Nội dung:</p> <p><u>a. Cho trẻ quan sát tranh các bạn nhỏ đang tưới cây.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi hỏi để trẻ nói đ-ợc các hoạt động trong tranh: + Tranh vẽ gì? + Tại sao phải t-ới cây? + Cây xanh để làm gì? => Cây xanh cho chúng ta bóng mát, hoa quả, giúp cho không khí trong lành. Cây xanh còn cho gỗ... + Các con th-ờng thấy cây xanh ở đâu? => Miền núi chúng ta có rừng có rất nhiều cây xanh, chúng ta phải biết bảo vệ cây xanh để giữ gìn môi tr-ờng sống của chúng ta... <p><u>b. Cho trẻ quan sát bức tranh các bạn đang vệ sinh sân tr-ờng:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con xem các bạn đang làm gì? - Tại sao các bạn lại phải quét sân tr-ờng và nhặt lá rụng? - Các bạn ấy đổ rác ở đâu? - Vậy còn các con thì sao? - Có biết nhặt lá nh- các bạn không? => Để có môi tr-ờng xanh, sạch, đẹp chúng mình phải biết giữ gìn môi tr-ờng: không vứt rác bừa bãi, không hái hoa bẻ cành... <p><u>c. Trò chơi: Gieo hạt.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 3-4 lần. <p>3- Kết thúc: Cho trẻ về góc chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe 1 lần. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Nghe cô giáo dục. - Quan sát tranh. - Trẻ nói lên nội dung của bức tranh. - Nói theo sự hiểu biết của trẻ. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Nghe cô nói. - Trẻ trả lời. - Nghe cô nói. - Nhận xét bức tranh. - Để sân tr-ờng sạch sẽ. - Thùng rác ạ! - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Nghe cô nói. - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ về góc chơi.

4- Hoạt động góc:

- Góc phân vai: Phòng khám bệnh, bán hàng – mua hàng.
- Góc xây dựng – lắp ghép: Xây vườn hoa của Bé.
- Góc nghệ thuật: Tô màu v-ờn hoa của bé, dán , nặn 1 số loại hoa, quả, cây xanh.

5- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – rửa tay, rửa mặt.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, quần áo gọn gàng.
- Rèn cho trẻ thói quen tự vệ sinh trước, trong, sau khi ăn.
- Trẻ biết mời cô và mời các bạn trước khi ăn cơm.
- Trẻ biết gọi tên các món ăn trong ngày.
- Giáo dục dinh dưỡng thông qua món ăn, giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống: Trong khi ăn cơm không nói chuyện, tự biết cầm thìa xúc ăn, ngồi ngay ngắn không đùa giỡn khi ăn.
- Động viên trẻ ăn hết suất, không làm đổ cơm và làm rơi vãi ra bàn và sàn nhà.
- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc, phòng thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đầy đủ ánh sáng.
- Tạo không gian thoáng mát giúp trẻ dễ ngủ, nhắc nhở trẻ không nói chuyện khi ngủ.

6- Hoạt động chiều:

- Vệ sinh cá nhân.
- Ăn quà chiều.
- Ôn bài buổi sáng.
- Trò chuyện về cơ thể trẻ.
- Chơi tự do.
- Ôn kỹ năng vệ sinh cá nhân, và bảo vệ môi trường.
- Vệ sinh.
- Nêu gương bé ngoan, trả trẻ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong ngày.
- Chung vui cuối tuần.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Về tình hình sức khỏe trẻ:
-
- Về học tập:
-
-

ĐÓNG CHỦ ĐỀ “BẢN THÂN”

a- Mục đích, yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Củng cố các kiến thức đã học trong chủ đề Bản thân.

*** Kỹ năng:**

- Rèn luyện một số kỹ năng đã học về phát triển ngôn ngữ mạch lạc khi diễn tả, hát,...

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ tôn trọng bản thân, giữ gìn thân thể sạch sẽ, yêu quý và đoàn kết với bạn, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và giữ gìn vệ sinh môi trường, không vứt rác bừa bãi....

b- Chuẩn bị:

- Sân chơi (hoặc phòng học) rộng, sạch sẽ, bằng phẳng, không có vật nguy hiểm.

c- Tiến hành:

* Cô tổ chức hội thi: **Ai là ai ?**, trẻ tham gia thi theo 4 đội.

- Cô hoặc trẻ nêu ra đặc điểm nổi bật của một số bạn cho từng đội đoán xem bạn ấy là ai ? (**về hình dáng, sở thích...**).

- Nếu bạn được đoán đúng tên sẽ đứng lên giới thiệu về mình.

- Cô làm MC dẫn chương trình cho trẻ biểu diễn văn nghệ, ca hát, đọc thơ, kể chuyện theo năng khiếu về chủ đề bản thân. Cô khơi gợi cho trẻ nói lên đặc điểm của những người thân trong gia đình ?

- Kết thúc, cô giới thiệu chủ đề **GIA ĐÌNH** và yêu cầu trẻ thu dọn để cùng tìm hiểu về chủ đề mới.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

*** Ưu điểm:**

- Trẻ nắm được kiến thức trọng tâm của chủ đề, biết tự chăm sóc cơ thể của mình và hình thành cho trẻ có thói quen tự lập, ăn uống đủ chất biết vệ sinh cơ thể, vứt rác đúng nơi quy định..

- Hứng thú tham gia tích cực vào các hoạt động.

*** Nhược điểm:**

- Một số trẻ còn nhận thức chậm, ngôn ngữ chưa mạch lạc, còn nói ngọng.

- Trẻ còn nhút nhát chưa tự tin.

- Đồ dùng, học liệu phục vụ cho học tập chưa đầy đủ.

*** Biện pháp khắc phục:**

- Tiếp tục trau dồi kiến thức cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi và các hoạt động ngoài giờ.

- Khuyến khích, động viên trẻ kịp thời để trẻ tự tin, mạnh dạn hơn trong các hoạt động và trong giao tiếp.

- Cần có thêm đồ dùng dạy học.

Ý kiến của Ban giám hiệu nhà trường

Tỉnh túc, ngày 02 tháng 11 năm 2011.
Giáo viên đánh giá

Nông Thị Gióng

NHẬN XÉT SAU CHỦ ĐIỂM

***Ưu điểm:**

Qua chủ đề bản thân giúp trẻ hiểu thêm về ngày sinh nhật của mình về 1 số đặc điểm trên cơ thể trẻ, qua đó trẻ có hứng thú khi học, biết tự chăm sóc cơ thể của mình và hình thành cho trẻ có thói quen tự lập, ăn uống đủ chất biết vệ sinh cơ thể, vứt rác đúng nơi quy định. Trẻ tiếp thu bài tốt.

***Tồn tại**

- Một số trẻ nhận thức còn chậm, phát triển ngôn ngữ ch- a tốt.
- Vì lớp học còn thiếu bàn, ghế nên việc học tạo hình còn gặp nhiều khó khăn.

***NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....